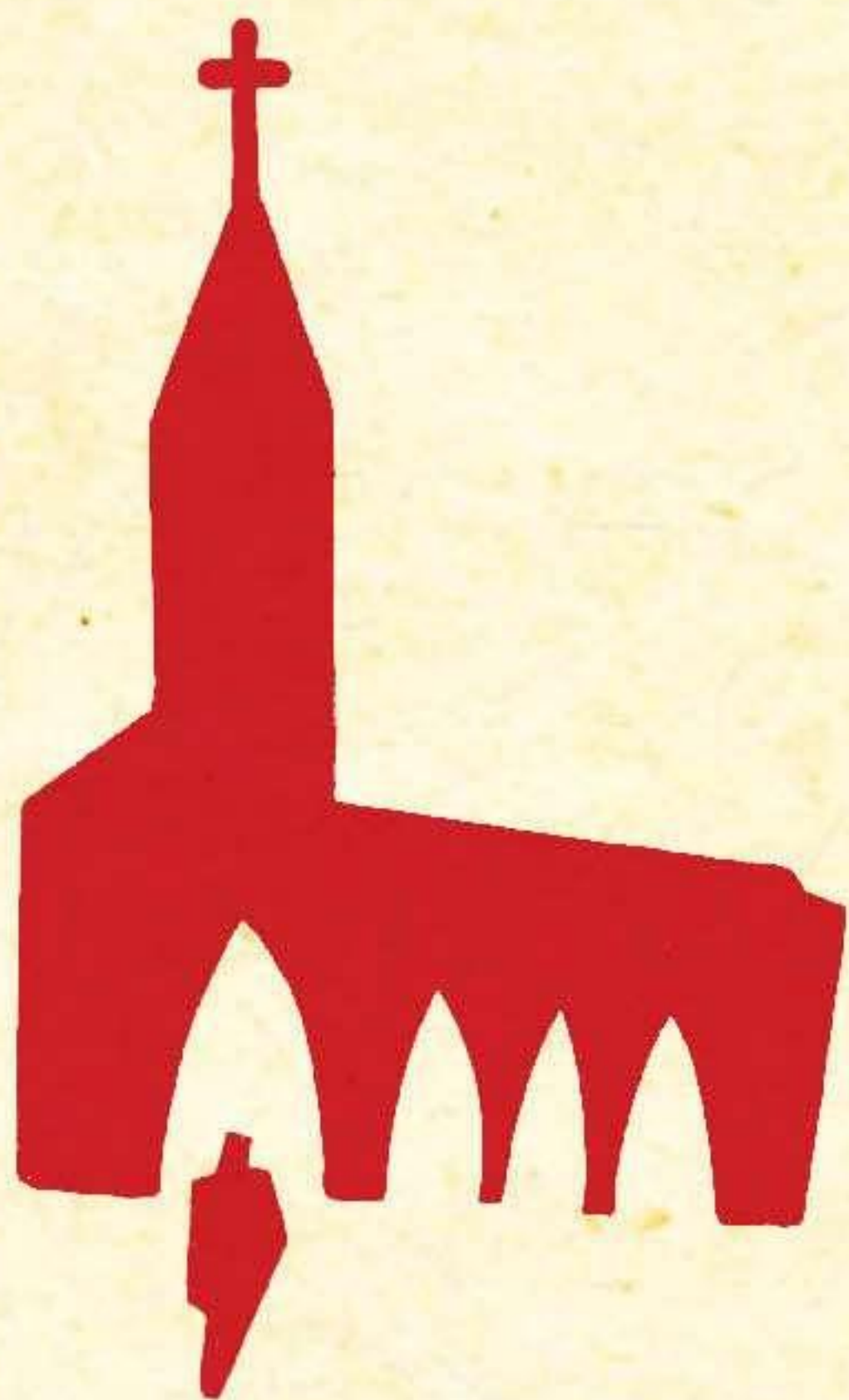


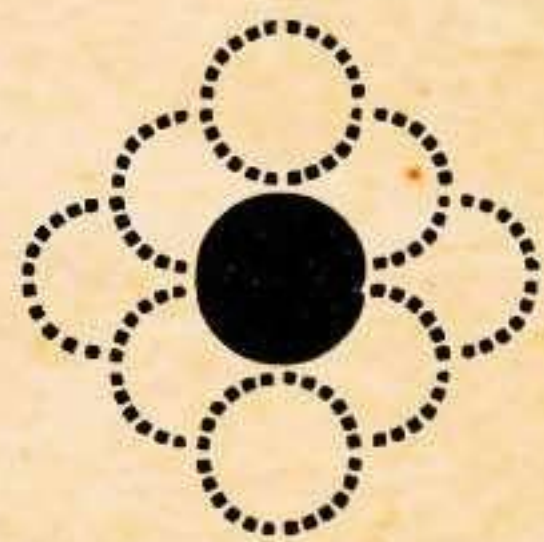
Số đặc biệt :

CẦU-NGUYỄN



*Lạy Chúa
xin dạy chúng tôi
Cầu-Nguyễn*

Lu-ca 11: 1



**thánh
kinh**
NGUYỆT-SAN



339

CƠ-QUAN BỒI-LINH HỘI-THÁNH TIN-LÀNH

THÁNH KINH NGUYỆT SAN

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI - THÁNH TIN - LÀNH

số 339

Tháng Giêng và Hai 1967

TÒA - SOẠN và QUẢN - LÝ
14 Hồng-Bàng - Saigon Q. 5
Hộp thư 329 Saigon

Cung Chúc Tân Xuân

Trong số này :

Lạy Chúa xin dạy chúng	
tôi cầu-nguyện	3
7 ước-nguyện đầu năm	5
Hỡi Đấng Christ	6
Xin Chúa gọi linh-ân (thơ)	7
Sám-hối (thơ)	8
Nếu không Chúa (thơ)	9
Đức Chúa Trời có tai đề nghe	10
Bài cầu-nguyện Chúa dạy	11
Hình-thức cầu-nguyện	13
Bảy kỳ-quan của sự cầu nguyện	19
Quá-khứ	21
Thánh-kinh đại cương	25
Tối thứ tư	27
Phượng-hoàng	29
Cầu-nguyện cách nào	31
Bạn đã thôi cầu-nguyện	
chăng ?	33
Nguyện cầu (thơ)	36
Lật ngược tình-thế	37
Lời cầu-nguyện của bé	
Shadhi	41
Tôi dự Hội-ngộ Tin-lành Á-Châu	42
Chiếc bình vỡ	44
Đố Kinh-thánh	46
Giới-thiệu sách mới, Tin-tức, v. v...	

● Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút

Mục - sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

● Tổng Thư-ký Tòa-soạn

Mục - sư NGUYỄN-THANH-HÀNG

● Quản-lý

Mục - sư LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BÁO :

Một năm 12 số : 150 đồng

Mỗi số : 15 đồng

CỰU-ƯỚC SỬ-LƯỢC



Chúng ta không nên ngạc-nhiên vì Kinh-thánh cũng có một triết lý về lịch sử. Đối với các tác giả Kinh-thánh, Đức Chúa Trời vừa là nguyên nhân đầu tiên vừa là dụng-cụ mọi giới trong lịch-sử. Nếu không có Ngài thì chẳng hề bao giờ có lịch-sử. Chính lịch-sử Kinh-thánh đã được viết ra để tôn-vinh Đức Chúa Trời, cũng như hành-vi của kẻ ác và người thiện đã được ký thuật trong Kinh thánh là để cảnh-cáo hoặc khích lệ những người đọc.

Tấn-sĩ Charles F. Pfeiffer, đồng soạn giả *Bộ Giải-nghĩa Kinh-thánh Wycliffe* và cha đẻ của những tác phẩm *Khoảng giữa Cựu-Uớc và Tân-Uớc*, *Thơ-tin Hy-bá-lai*, *Các Thủ-bản Tử-hải v. v. . .* đã theo quan niệm như chính ông đã nêu ra ở trên mà viết ra quyển CỰU-ƯỚC SỬ-LƯỢC bao gồm thời kỳ từ buổi sáng thế cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên trở về sau cuộc lưu đày tại Ba-by-lôn.

Qua tác phẩm ấy, chúng ta sẽ thêm đồng ý với tác-giả để nhận định rằng cả lịch-sử đầu thuộc thiên-nhiên giới hay siêu nhiên giới, theo ngôn-ngữ của chúng ta, đều đặt dưới quyền của Đức Chúa Trời và đều đưa đến việc hoàn thành ý-định của Ngài giúp chúng ta chú-ý đúng lúc đến mối liên-hệ giữa nguyên-nhân và hiệu-quả.

Kính mời Quý vị xem quyển CỰU-ƯỚC SỬ-LƯỢC của Tấn-sĩ Charles F. Pfeiffer là phần lịch-sử Kinh-thánh mô-tả hoạt-động của Đức Chúa Trời, để thấy mọi quá-trình của lịch-sử đều ở dưới quyền kiểm-soát của Đức Chúa Trời và Ngài luôn luôn tác động qua các quá trình ấy.

Sách khổ 12,5 x 18,5, giấy trắng tốt.

Bìa in 2 màu, 164 trang

Giá bán : 45 đồng

HỈ TÍN

Đà-lạt. — Truyền-đạo Huỳnh-Bửu-Cơ (Hội-thánh Tùng-Nghĩa) con của bà quả phụ Huỳnh-Trụ thành hôn cùng cô Nguyễn-thị-Hạnh, con ông bà Nguyễn-Đề, nghị-viên Hội-thánh Đà-lạt. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ Đà-lạt ngày 20-11-66.

Saigon. — Cô Lê-thị Bảo-Anh, con của ông bà Lê-khắc-Tương, chấp sự Hội-thánh Tin-Lành Saigon, sánh duyên cùng cậu Georges Long, con của ông bà Phan-Vấn, 145/12/9D đường Nguyễn-thiện-Thuật, Saigon. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ Saigon ngày 23-12-66.

Cần đức. — Cậu Nguyễn-thế-Phương con của ông bà Nghị-viên Lương-văn-Kích, Hội-thánh Trương-minh Giảng, thành hôn cùng cô Võ thị-Mạnh, con ông bà nghị-viên Võ-văn-Kiểm, Hội thánh Cần Đức. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ Cần đức ngày 26-11-66.

Cậu Châu văn Lâm, con của ông bà Châu văn Thái tự Phan, tư hóa Hội thánh Cần đức, thành hôn cùng cô Nguyễn thị Ngọc Nga, con ông bà Nguyễn văn Xã, thuộc viên Hội thánh An hóa. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ Cần đức ngày 2-12-66.

Saigon. — Thầy Nguyễn văn Minh, giáo viên, con ông bà Nguyễn châu Đường nghị viên Hội thánh Saigon, thành hôn cùng cô Nguyễn thị Kính, em gái của ông Nguyễn viết Thành, Chấp sự Hội-thánh Cao Lãnh. Hôn lễ cử hành ngày 3-12-66 tại Saigon.



Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu-nguyện

(Lu-ca 11 : 1)



ÁC môn-đồ đã nhận định rằng sở-dĩ Chúa Jêsus được đầy quyền-năng trong chức-vụ giảng dạy, đuổi quỷ, chữa bệnh là nhờ Ngài đã sống một đời cầu-nguyện. Vậy họ không xin Ngài dạy họ cách nào phải rao giảng, cách nào phải trừ tà và chữa bệnh, nhưng họ đã xin Ngài dạy họ cách nào phải cầu-nguyện. Vì hễ biết cách nào phải nói với Đức Chúa Trời thì nhiên-hậu sẽ biết cách nào phải nói với người.

Chắc Chúa đã vui lắm mà nghe họ xin Ngài như thế, nên Ngài liền dạy họ bài cầu-nguyện : Lạy Cha chúng tôi ở trên trời. Kể đó Ngài còn cho một thí-dụ để khích-lệ họ kiên-tâm cầu-nguyện, nhứt là cầu thay cho kẻ khác.

Thiết-tưởng, trong cõi thuộc-linh, biết cầu-nguyện là biết mọi sự, cầu-nguyện ít thì được ít, cầu-nguyện nhiều thì được nhiều, không cầu-nguyện thì không được gì cả. Cầu-nguyện là công việc đầu tiên và cuối cùng của đời sống một cơ-đốc nhân. Nếu thất bại trong sự cầu-nguyện cũng thất bại trong mọi công tác khác. Vì chức-vụ của chúng ta là chức-vụ tế-lễ như Phi-e-rơ đã nói : « Anh em là... chức tế lễ nhà vua (1 Phi 2 : 9), và như Giăng cũng đã nói : « Đấng yêu-thương chúng ta đã lấy huyết Ngài rửa sạch tội-lỗi chúng ta, làm cho chúng ta nên nước, nên thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài » (Khải 1 : 6).

Và công việc quan-trọng của thầy tế-lễ là cầu-thay cho mọi người. Kinh-thánh chép về Chúa Jêsus rằng : «Ngài có thể cứu toàn-vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho họ» (Hê 7: 25).

Một nhà Truyền - đạo đã khuyên : «Chúng ta không bao giờ nên quên rằng việc vĩ-dại hơn hết mà chúng ta có thể làm cho Đức Chúa Trời và cho người là cầu-nguyện. Chúng ta có thể hoàn thành mọi việc bằng cầu-nguyện hơn là bằng công tác. Chúng ta không tìm địa-vị hoặc danh-vọng hay thể-lực, nhưng chúng ta ước-ao làm một đầy-tớ có kết quả. Vì vậy, chúng ta phải cầu-nguyện nhiều. Đức Chúa Trời có thể làm việc lớn qua sự cầu-nguyện của chúng ta hơn là qua sự giảng dạy của chúng ta».

Tấn-sĩ Andrew Murray đã nhấn mạnh đến chức vụ của người Truyền đạo là phải cầu - nguyện. Ông nói : «Người Truyền-đạo không thể hướng-dẫn một Hội-chúng cao hơn chính mình. Dầu người có lòng sốt-sắng cũng không thể chỉ một đường, bày một việc cho kẻ khác mà chính mình chưa từng đi, chưa từng làm. Người Truyền đạo phải thấy rằng việc quan-hệ nhứt không phải là giảng dạy hoặc thăm viếng, cũng không phải là thi-hành các công-tác của Hội-thánh, bèn là tương-giao với Đức Chúa Trời trong sự cầu-nguyện cho đến chừng được mặc quyền-phép từ trên cao. Kẻ thù là quỷ Sa-tan sử-dụng tất cả năng-lực của nó để làm cho tín-đồ, nhứt là Truyền-đạo xao-lãng sự cầu-nguyện. Vì nó thừa hiểu rằng dầu có bài giảng hay

ho, thăm viếng ân-cần, công-tác hấp-dẫn thì các việc đó không hề làm thiệt-hại cho nó hoặc nước nó, nếu sự cầu-nguyện bị xao-lãng ».

Một Truyền-đạo đã hỏi một Giáo-sĩ từng giảng phục-hưng cho Hội-thánh, về bí-quyết của sự phục-hưng là gì ? Giáo-sĩ đáp : Không có bí-quyết chi cả, đó là Đức Chúa Trời đáp lời cầu-nguyện của con cái Ngài khi họ xin cho được phục-hưng ». Hội-thánh trong thế-giới đang vận-động để thực-hiện chương trình truyền-giáo sâu-rộng và liên-tục. Trong đó có chương-trình cầu-nguyện từng nhóm nhỏ, cứ mỗi năm, vài ba gia-đình thành một nhóm, cầu-nguyện mỗi sáng sớm từ 6 giờ 30, cầu-nguyện trong 15 phút cho 2 vấn-đề : Hội-thánh được phục-hưng, đồng-bào tin nhận Chúa.

Vậy, chúng ta hãy quyết-định năm 1967 phải là một năm cầu-nguyện, cầu-nguyện liên-tục. « Buổi sáng cầu-nguyện như Đa-vít, buổi trưa như Đa-ni-ên, buổi tối như Phao-lô và Si-la, khi buồn rầu như An-ne, khi đau yếu như Gióp, khi vui mừng như Christ, khi còn nhỏ như Sa-mu-ên, khi thanh-niên như Ti-mô-thê, khi trưởng-thành như Phao-lô, khi già nua như Si-mê-ôn, khi qua đời như Ê-tiên ».

Chúng ta hãy tha-thiết kêu xin : « Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu-nguyện và thêm năng-lực để chúng tôi cứ cầu-nguyện. Amen ».

7

ƯỚC-NGUYỆN ĐẦU NĂM

Thi Thiên 90 : 12-17

* Cầu xin Chúa khiến mỗi ngày chúng tôi sống thật xứng đáng, có ý nghĩa cho đời mình, cho người khác, để danh Chúa vinh hiển (câu 12).

* Cầu xin Chúa xóa quá khứ của chúng tôi, khiến mọi vi phạm biến mất như ngày tháng vừa trôi qua (câu 13).

* Cầu xin Chúa ban cho tình yêu để đời sống chúng tôi vang lên những tiếng ca mãi nguyện (câu 14).

* Cầu xin Chúa ban cho chúng tôi niềm vui ngập tràn trong tương giao với Ngài để bù lại những tháng ngày than khóc vì hối hận, vì tội lỗi (câu 15).

* Cầu xin Chúa cho mắt chúng tôi nhìn thấy những công việc đời đời của Ngài để chúng tôi hướng cả đời vào sự phục vụ Ngài (câu 16).

* Cầu xin Chúa ban cho Ân-diễn để chúng tôi bền chí làm xong công việc được Ngài giao phó. (câu 17).

* Cầu xin Chúa phù hộ khi chúng tôi đem công lao đắp xây những cơ sở giá trị muôn đời. (câu 17).

trung-ái

HỒI ĐẲNG CHRIST !

HỒI bánh từ trời, linh-hồn tôi,
hằng khao-khát về tôi, than-thở
luôn mãi vì tôi và ao-trước thường
xuyên nuôi-nấng tôi.

Xin hãy đến với tôi, Cứu-Chúa tôi ơi,
bởi một sự chứa-chan ánh-sáng tình-yêu,
ân-diễn, sức-lực và êm-dịu.

Hãy đến bởi một sự liên-lạc đầy-dẫy hơn về Thánh-Linh Ngài, bởi một kết-hiệp khẩn-khít hơn với linh-hồn tôi, bởi một sự chiếm-hữu toàn-hảo hơn tấm lòng của tôi và tất cả năng-lực của tôi, bởi một sự biến-cải trọn-vẹn con người của tôi !

Ô! ước gì tôi chiêm-hữu được Ngài,
xin hãy đến, vì tôi không thể nào sống
không có Ngài.

Cứu-Chúa của tôi, Chúa Jêsus-Christ
 ơi, xin hãy đến với tôi, hành-động trong
 tôi, xin cho tôi mang lấy ấn-tượng tinh-
 thần của Ngài.

Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời,
xin cho tôi là hình ảnh sống của chính
Ngài, cũng như Ngài vốn muốn làm ra giống
như tôi bằng cách thích-hợp với mọi sự
khốn-khổ của tôi.

Nguyện tôi mang lấy những hiệu-quả và những đặc-điểm về ân-điền của Ngài và về sự vinh-hiễn Ngài, về quyền-năng Ngài và về sự sống của Ngài trên đất.

Nguyện sự giáng-sanh của Ngài làm cho
tôi sống lại ;

Nguyện tuổi trẻ của Ngài truyền đạt cho
tôi sự hồn nhiên vô tội.

Nguyện xiềng xích của Ngài ban cho tôi
sự tự do, giải thoát tôi khỏi các tội-lỗi tôi,
dục vọng của tôi và về chính mình tôi.

Nguyện đời sống ẩn dật của Ngài che-
dấu tôi khỏi sự kiêu ngạo, nguyện sự cô-
đơn của Ngài tràn ngập tấm lòng tôi.

Nguyên sự cảm dỗ Ngài đã chịu làm cho tôi vững mạnh. Nguyên công việc của Ngài nâng đỡ tôi, nguyên sự đau đớn của Ngài chữa lành tôi. Nguyên sự hấp hối của Ngài thành ra sức lực của tôi, sự buồn bực Ngài an-ủi tôi và sự chết của Ngài làm cho tôi sống và sống lại đời đời.

Tôi hiến dâng đời tôi cho Ngài, hỡi
Jêsus, Cứu-Chúa tôi, tôi hiến cho Ngài cả
con người tôi, sự sống tôi, tình yêu tôi;
tôi phó thác tôi cho Ngài trọn khoảng thời
gian và cả cõi đời đời; tôi cho Ngài thể
xác tôi và linh-hồn tôi, tôi cho Ngài các
cảm-giác của tôi và năng-lực của tôi, tôi
tự-nguyện làm tôi-mọi cho uy-quyền của
Ngài, thập-tự giá của Ngài và tình yêu
của Ngài.

Tôi đặt mình vào tay Ngài giờ phút cuối-cùng của đời tôi và thì giờ quyết-định cho cõi đời đời của tôi.

A. GRATRY

CÚI
ĐẦU
XIN
CHÚA
GỌI
LINH
ÂN

Tôi nghe hồn nhỏ miêng nắng mới
bắt gặp nàng xuân khoác áo hoa
những buổi đông tàn mưa tạnh
gió reo nắng đội ỹ chan hòa

Cu gáy vườn xuân âm biết bao
vần thơ khơi dậy tị năm nào
giã-tiễn bên cù giòng sông lạnh
vui sóng trùng-đương với nắng đào

Lỗi mòn mù-mịt đã đổi thay
đại-lộ vinh-quang Chúa tồ-bày
lên đường xin hát bài ca mới
cho trọn tân-niên phước đầy-đầy

Hội-thánh nghinh-xuân với mọi người
ngày trời trên đất mãi vui-tươi
say đắm tình yêu về Thiên-Chúa
gian-khổ linh-công vẫn mỉm cười

Tôi nghe tiếng nói của lương-nhơn.
hỡi bạn tình ta ở cõi trần
trung-tin đáp-bồi cây Hội-thánh
bền lòng khai-phá ruộng đồng-nhân

Nhận biết lòng tôi thiếu lửa Thần
cúi đầu xin Chúa gọi linh-ân
chu-toàn trách-nhiệm trong năm mới
giờ Chúa quang-lâm đã đến gần.

tùng sơn



SÁM HỐI

Rồi bây giờ
Không như Mùa Xuân
Tuổi xuân đi
Không bao giờ trở lại
Trong nắng cháy bỏng da,
Trong gió mùa nứt thịt,
Con cũng đi, không bao giờ trở lại
Để thực-hiện lời ước nguyện xưa:
« Làm tên lính chiến
Trong hàng ngũ Thập-tự quân
Mà Nguyên-soái là Jêsus Christ. »

Đôi tay con không phải để còn
vuốt ve

Xoa dịu hồn đau nhân-thế
Nhưng cầm tắc sắt, ghì ôm vũ khí
Chong mắt giữa núi rừng thâm u
Hay ven bờ suối thẳm
Đề đợi lệnh bấm cò, khai hỏa.
Đôi chân con không phải là « bàn chân
Của kẻ rao-truyền Tin-Lành
Tốt đẹp biết bao »
Bước trên đường tươi bằng Huyết
Chúa,

Mà giẫm lên những xác không hồn.
Môi miệng này không phải để kêu lên
Lời nghiêm khuyến: Hãy hối cải,

Nhơn danh Jêsus . . .

Như sứ-đồ Phi-e-rơ xưa
Mà buộc phải hét lên tiếng hét
hận thù
Đầy người vào hỏa-ngục nghìn thu.
Đôi tay con từ nay đã khép
Còn nghe đâu Chúa gọi:

« Hãy thương yêu nhau
Hãy thương yêu kẻ thù nghịch »

Vì tiếng gầm réo của bom, của đạn.
Của chết chóc, đau thương,
Của hận cừu chinh chiến
Đã lấp rồi tiếng Chúa!
Và còn gì nữa, mắt con, tim con . . .

Chúa ơi!

Thế là ết!
Không làm chiến-sĩ cho Ngài
Của Nước trên trời
Con đã phải làm tên quân nước
dưới đất
Cho uất hận dâng tràn,
Cho máu xương chất ngất.
Hai mươi năm tan nát nước non này
Để rồi lòng sám hối phút hôm nay
Không còn Chúa hồn thân từ đạo ấy!

linh-cương

Nếu không Chúa

Cứu-Chúa — nếu không tin Ngài hiện hữu
thì con nay đã hư mất cả rồi
mất thân gầy — mất cả một hồn coi
và bóng tối sẽ buông màu chán-nản



nếu không Chúa với quyền-năng sáng-lạn
chính con đã thất-vọng từ lâu
nhìn trần gian bao mưa nắng dãi-dầu
và cuồng loạn đã gieo mầm kinh-hãi



Nếu không Chúa ban ơn lành phép lạ
con kinh-hoàng biết khăn đảo cùng ai
cuộc đời con chỉ năm tháng kéo dài
trong đơn độc mạng theo niềm u uất



Nếu không Chúa với tình yêu chân thật
con sao tìm ra được chút
nhìn quê hương với khói lửa điêu tàn
nỗi kinh dị con ngập tràn thân xác



Nếu không Chúa lòng con là sa mạc
mà lạnh lùng vắng vẻ phủ đầy thân
các ước mơ, mơ ước tựa bụi trần
phiêu lạc mãi biết đâu là định hướng



Con tin chắc — thân hồn con tin tưởng
con tin Ngài hiện hữu mãi lòng con
Con tin nơi quyền năng Chúa trường tồn
ban phước lạ cho tâm hồn mong đợi



con tin Chúa với tình yêu vời vợi
đã chan hòa — ôm trọn cả hồn linh
con chờ mong một thế giới thanh bình
Ngài cai trị với quyền năng cao cả.

huyền

(Đà - Nẵng)

Đức Chúa Trời

có tai để nghe tiếng của chúng ta

... Sự cầu-nguyện là tiếng nói của nhu-cầu kêu gọi Đấng có thể tiếp trợ ban cho mình sự giúp đỡ. Chúng ta thường nghe một người kêu cứu la lớn. « Xin hãy lắng tai nghe lời cầu-nguyện của tôi » (Thi 17 : 1). Cả thực-thể của Đức Chúa Trời đã được hình-dung là rất sốt sắng trong việc ban phước cho chúng ta. Ngài có một tấm lòng (tim) để thương-yêu chúng ta (Thi 33 : 11), một bàn tay để giúp đỡ chúng ta (Ê-sai 41 : 10), một con mắt để trông giữ chúng ta (II Sứ 16 : 9), đôi chân để chạy đến cùng ta (Lu 15 : 20), môi miệng để phán dạy chúng ta (Phục 8 : 8), một gương mặt để khích lệ chúng ta (Thi 42 : 5, 11), một tấm lòng để ấp-yêu chúng ta (Ês. 40 : 11), đôi tay để che phủ chúng ta (Phục 33 : 27), một tư-tưởng để khuyến-khích chúng ta (Thi 40 : 5), một linh-hồn để vui vẻ với ta (Ês. 42 : 1), và hai tai để nghe tiếng của chúng ta (Thi 116 : 2).

Ý-niệm tổng-quát về sự cầu-nguyện là loài người kêu gọi Đức Chúa Trời can thiệp để vừa giúp mình và là một chức vụ được thực-hiện mạnh mẽ nhất, vì nó đưa chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời, buộc chặt chúng ta vào Ngài, và đưa Đức Chúa Trời đến với chúng ta trong quyền-năng và ân-diện Ngài...

Con người đã được gọi là « một con vật biết cầu nguyện ». Chúng tôi muốn nói khác hơn rằng con người có khả năng để cầu-nguyện. Nhưng tiếc thay, họ đã cam trong quá nhiều trường hợp. Khi Đức Thánh-Linh thức tỉnh con người trong thiên-chức của đời sống mình, thì mới có lời nói về người ấy rằng : « Kìa, người đương cầu-nguyện » (Sứ 9 : 11). Chúng ta sẽ được sự vui mừng nếu chúng ta « cầu-nguyện không thôi » (I Te 5 : 17) vì sự cầu nguyện là chiếc vòi mở ra, bởi đó nước của sự sống chảy ra và đến với chúng ta để nuôi dưỡng chúng ta, và đó cũng là hơi thở của tâm bị kích của đời sống, khi chúng ta đồng thanh với Ê-tiên để kêu lên rằng : « Lạy Đức Chúa Jesus, xin tiếp lấy linh-hồn tôi » (Sứ 7 : 59).

« Cầu-nguyện » và « sự cầu-nguyện » xuất hiện độ 359 lần trong Kinh-thánh. Có tại cả 12 từ-ngữ bằng tiếng Hê-bơ-rơ, và 7 từ-ngữ bằng tiếng Hy-lạp (*), và bởi đó, chúng ta được một sự mặc khải diệu-kỳ về sự cầu-nguyện thật là gì. Nếu chúng ta chènhi-màng trong ân-lư cầu-nguyện, chúng ta sẽ bị thiếu thốn trong ân-diện để sinh hoạt. Chúng ta không thể làm tròn các nhiệm vụ của đời sống, nếu chúng ta không hưởng được đặc ân của sự cầu nguyện.

*Trích quyển « Các nguyên-lý cấu-tạo của Kinh-thánh » của F. E. Marsh.
Chương IX, trang 455-455*

(*) Có đầy-đủ các từ-ngữ ấy với lời chú-giải trong quyển « Các nguyên-lý cấu-tạo của Kinh-thánh » đã có bán tại phòng sách Tin-lành.

BÀI CẦU NGUYỆN CHÚA DAY

□ N. H. A.



Chúa Jêsus phán: Khi các người cầu-nguyện, hãy nói:

*« Lạy Cha chúng tôi ở trên trời,
Danh Ngài được tôn thánh
Nước Ngài được đến
Ý Ngài được nên, ở đất như trời,
Hôm nay xin cho chúng tôi đồ ăn đủ dùng.
Xin tha tội chúng tôi, như chúng tôi tha kẻ phạm tội cùng
chúng tôi.
Chớ để chúng tôi bị cám dỗ, song cứu chúng tôi khỏi điều ác.
Vì ngôi nước, quyền-năng, vinh-quang đều thuộc về Ngài đời
đời vô cùng. Amen.*

« Lạy cha ». Đáng Thượng đế cao cả chính là Cha của tôi. Tôi thuộc về Ngài. Ngài thương yêu tôi. Tôi có tự-do đến với Cha của tôi và không như đến ra mắt một vị chúa-tể oai-nghi. Tôi cũng không

cần phải bắt chước ai những lời tôi cầu xin Cha vì tôi chính là con Ngài.

« Ở trên trời » Cha tôi hiện ở trên trời, cách-biệt tôi vì thánh-khiết, công-

nghĩa và khả-năng nhìn thấy tất cả của Ngài. Nhưng Ngài là Cha tôi.

« Danh Ngài được tôn-thánh »
Tôi cầu xin cho danh Ngài được tôn-thánh trong lòng tôi và trong những đời sống khác. Đây không phải là một lời chúc-tụng, nhưng là lời cầu-xin chân-thành của tôi.

« Nước Ngài được đến » Tôi ước-nguyện thấy Ngài làm vua trong đời sống tôi và kẻ khác. Tôi mong Ngài ngự-trị trên cả thế-gian này. Tôi cầu cho những người đang ở các mức-độ đi gần đến Vương-quốc của Ngài. Tôi cũng xin mau được gặp Ngài để hỏi về những điều, những người mà tôi muốn hiểu rõ.

« Ý Ngài được nên ở đất cũng như ở trời » Tôi nguyện vâng trọn ý Ngài mặc dù nhiều khi tôi không hiểu. Tôi cầu-xin Ngài làm trọn ý Ngài trong nhiều lãnh-vực khác nữa.

« Hôm nay xin cho chúng tôi đồ ăn đủ dùng » Tôi tin rằng Ngài luôn luôn sẵn-sóc đến tôi. Mọi nhu-cầu hằng ngày của tôi Ngài đều biết và tôi mong được thỏa lòng về điều Ngài ban.

« Xin tha tội chúng tôi như chúng tôi tha kẻ phạm tội cùng chúng tôi »
Xin Cha tha tội cho tôi và tôi hứa nguyện cũng khoan-dung đối với kẻ xúc phạm tới tôi.

« Chớ để chúng tôi bị cám-dỗ, song cứu chúng tôi khỏi ác » Chung quanh tôi toàn là những cám-bẫy, tầm lòng tôi dễ bị ô-uế, ý-tưởng tôi dễ theo chiều đi xuống. Tôi xin Ngài đừng đưa tôi đến chỗ bị cám-dỗ quá sức. Nhưng trong mọi trường-hợp xin bảo-vệ tâm-thần, linh-hồn, thân thể tôi được thánh-sạch vẹn-lành.

« Vì ngôi nước, quyền-năng, vinh-quang đều thuộc về Ngài đời đời vô cùng A-men. » Những lời chót này, tôi hân-hoan dâng lên Ngài.



Chúa dạy tôi cầu xin 6 điều :

Ba điều trên liên-hệ tới danh Ngài, nước Ngài và ý Ngài.

Ba điều sau là nhu-cầu vật chất, sự tha-thứ, sự đắc-thắng của chính tôi — Mẫu mực này thật đầy-đủ và có thể cầu-xin ở mọi nơi, mọi hoàn-cảnh.



Thánh-kinh-hội vừa hoàn-thành một bản dịch mới

Rất hân hạnh thông báo để các con cái tôi-tớ Chúa được biết Thánh - Kinh - Hội vừa hoàn - thành một bản dịch mới của thơ Ê - phê - sô. Thành-quả này, do công-phu của Ủy-ban Phiên-dịch, là một sự vui mừng cho Hội-thánh chung.

Xin các tôi-tớ con cái Chúa cầu - nguyện nhiều cho việc phiên - dịch Kinh-thánh để Ủy-ban đảm-trách được nhiều khích - lệ và nâng - đỡ trong công-tác phục-sự Chúa.

T. K. B.

HÌNH - THỨC CẦU-NGUYỆN



■ Nguyên-tác: HALLESBY ■ Bản dịch: PHƯỚC-LÝ ■

« *Hãy dốc đồ lòng mình ra trước
mặt Ngài* » Thi thiên 62: 8

CẦU - NGUYỆN là một phần sinh-
hoạt tâm-linh giữa chúng ta với
Đức Chúa Trời và vì thế cũng
phức-tạp như cuộc sống của chúng ta nói
chung. Những hình-thức cầu-nguyện cũng
vậy. Cầu-nguyện có thể thay đổi từ một
trạng-thái im-lặng suy-tư đến những giây-
phút chiến-đấu mạnh-mẽ và quyết-liệt.
Như thế, cầu-nguyện là một trạng-thái
tinh-thần, một thái-độ tâm-hồn được Đức
Chúa Trời chấp-nhận, dù chỉ là một phút
suy-tư yên lặng, một tiếng thở dài hay
một câu phát-âm rõ-ràng.

Là một biểu-lộ của nếp sống riêng tư
giữa con người với Đức Chúa Trời, sự cầu
nguyện cũng nói lên lối sống cùng cá-tính
của mỗi cá-nhân. Chúng ta biết trong một

cuộc đàm-thoại, không ai đặt luật-lệ cho
câu chuyện nhưng mỗi người đều tự-do
nói những gì mình nghĩ đến, liên-quan
đến hoàn-cảnh câu chuyện. Nhờ thế cuộc
đàm-thoại mới thân-mật, sống động và
tươi mới. Câu chuyện càng riêng tư thân-
mật, cá-nhân càng được tự-do trao-đổi
cảm-nghĩ và chia xẻ sự sống với tha-nhân.
Cầu-nguyện cũng vậy, phải là một dịp
tiện tiếp xúc, tương-giao thân-mật, tự-
nhiên giữa cá-nhân được thọ-tạo với
Đấng Tạo-hóa của mình và phải là dịp để
cho Nguồn Sự Sống đọng đến nếp sống
cá-nhân. Chỉ khi nào chúng ta được tự-
do nói lên những khao-khát của lòng mình,
lúc đó sự cầu-nguyện mới thành một thực
tại trong đời sống chúng ta.

Vì thế, cầu-nguyện có thể mang nhiều hình-thức khác nhau, từ trạng-thái im-lặng chiêm-nguỡng Đức Chúa Trời đến tiếng thở dài sâu-xa hay một giọng reo vui tỏ lòng biết ơn hoặc tôn-thờ Ngài. Có thể đó chỉ là một tiếng kêu ngắn gọn « *Lạy Đức Chúa Trời* » « *Lạy Đức Chúa Jêsus!* » nhưng cũng có thể đó là một cuộc chuyện trò âm-thầm kéo dài cả hằng giờ. Cũng có thể đó là tiếng kêu-la của một linh-hồn xao-động trong cơn chiến-đấu mãnh-liệt.

Chúng ta có thể xếp loại những hình-thức cầu-nguyện như sau :

1. Cầu xin. — Cầu xin nghĩa là hướng về Đức Chúa Trời để nhận được một điều gì. Dĩ-nhiên đây là hình-thức cầu-nguyện luôn luôn được nhắc đến. Danh từ « *cầu-nguyện* » được dùng trong Kinh-thánh thật sự có nghĩa là biểu-lộ một ước muốn. Đây là một hình ảnh rất đẹp. Cha của chúng ta trên trời luôn luôn muốn chúng ta tự do đến với Ngài và thành-thật trình-bày ước muốn của mình, như chúng ta vẫn mong con cái tự ý nói lên điều chúng ưa-thích. Ước-mong diễm này trở nên thật sáng tỏ đối với mỗi chúng ta.

Kinh-thánh chép : « *Trong mọi sự hãy dùng lời cầu-nguyện, nài xin và tạ ơn mà trình các sự cầu-xin của mình cho Đức Chúa Trời* » (Philíp 4 : 6). Ở đây cũng nhắc đến những lời cầu xin sai lầm mà chúng ta sẽ đề-cập đến sau. Tuy-nhiên, đừng quá sợ mình cầu xin sai mà quên trình những khao-khát của mình trước mặt Đức Chúa Trời.

Lắm cha mẹ, chúng ta muốn con-cái nói lên những ước muốn của chúng để xem có đáng cho hay không. Và dù có nhiều lúc phải khước-từ lời yêu-cầu của

con cái, chúng ta vẫn muốn chúng tiếp-tục thổ-lộ niềm ao-ước của chúng. Bạn thân-mến, dù đôi lúc bạn cầu xin sai-lầm, dầu vậy trong mọi sự bạn hãy tiếp-tục trình-bày những khao-khát của bạn trước mặt Ngài. Chỉ khi nào chúng ta có thể trò chuyện với nhau về bất cứ chuyện gì, lúc ấy chúng ta mới cảm thấy tự-do nhẹ-nhàng. Hãy để cho Ngài cân-nhắc xem bạn có đáng được điều bạn xin hay không. Nếu không thể làm thỏa-mãn mong-ước của bạn, Ngài sẽ đối-xử với bạn như cách đã đối-xử với các con trai Xê-bê-dê (Ma-thi-ơ 20 : 20-23) và với Phao-lô (II Cô-rinh-tô 12 : 7-10). Ngài sẽ nhỏ nhẹ bảo cho bạn hiểu rằng Ngài không thể đáp lời cầu xin của bạn. Nhờ đó bạn sẽ học được ba điều : Sự lo-lắng sâu-xa của Đức Chúa Trời đối với bạn, thái-độ thiếu khôn-ngoa và ích-kỷ trong lời cầu-nguyện của bạn và quyền tự-do vô-hạn vẫn dành sẵn cho bạn để nói lên khao-khát của lòng mình.

2. Cảm-tạ — Dĩ-nhiên giai-đoạn này phải theo sau giai-đoạn cầu xin. Nhận được một điều gì từ Đức Chúa Trời, chắc-chắn chúng ta phải dâng lời cảm ơn Ngài. Kinh-thánh cũng trực-tiếp hoặc gián-tiếp khuyên chúng ta cảm-tạ Đức Chúa Trời. Lời khuyên mạnh nhất được chép ở Ê-phê-sô 5 : 20 « *Hãy thường thường nhơn danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời là Cha chúng ta* ». Đó là ý-nghĩa sự cảm-tạ. Do đó chúng ta cũng học thêm rằng cảm-tạ phải là một phần chính trong lời cầu-nguyện của chúng ta.

Tuy-nhiên, đây là một hình-thức cầu-nguyện rất khó. Cầu-nguyện đã khó rồi nhưng cảm-tạ lại khó hơn. Cứ để ý con cái chúng ta thì biết ! Chúng ta chẳng cần dạy chúng xin nhưng phải tốn biết bao

nhiều công mới dạy chúng nói được chữ
« cảm ơn ». !

Chúng ta thường nghĩ Đức Chúa Trời
lớn-lao và cao-cả đến thế, chẳng cần đề
ý chúng ta có cảm ơn Ngài hay không.
Thế nhưng, tại đây, chúng ta cần phải
tìm hiểu tấm lòng của Đức Chúa Trời.
Ngài có một tâm-hồn dịu-dàng và nhạy-
cảm hơn hết tất cả chúng ta. Chẳng có gì
quá bé nhỏ, dù tốt dù xấu, đến nỗi không
xúc-động trái tim Ngài. Chúa Jê-sus phán
Ngài sẽ không bao giờ quên cả đến một
chén nước lạnh do kẻ nào vì lòng yêu
mến và biết ơn dâng cho Ngài.

Qua câu chuyện mười người phung
được chữa lành (Lu-ca 17 : 11-19) chúng
ta thấy Chúa Jê-sus quý tấm lòng biết ơn
như thế nào. Ngài chữa bệnh bằng cách
bảo họ đến các thầy tế-lễ lấy giấy chứng-
nhận là họ đã được sạch phung, theo pháp
luật đương-thời. Trên đường đi gặp thầy
tế-lễ, bỗng nhiên họ được lành bệnh. Chín
người tiếp-tục đi lấy giấy chứng-nhận, làm
đúng theo lời Ngài bảo : « *Hãy đi tỏ mình
cùng thầy tế-lễ* ». Thế nhưng, một người
đã trở lại hơn-hở ca-ngợi Chúa Jê-sus và
sấp mình xuống cảm ơn Ngài.

Hãy đề ý phản-ứng của Chúa Jê-sus và
lắng nghe câu hỏi của Ngài : « *Chẳng phải
cả mười người được sạch sao ? Còn chín
người kia ở đâu ? chỉ có người ngoại quốc
này trở lại ngợi-khen Đức Chúa Trời ư ?* »
Chúa Jê-sus bảo, cảm-tạ tức là ngợi-khen,
dâng vinh-hiến cho Đức Chúa Trời. Đó là
lý-do khiến chúng ta được phước khi dâng
lời cảm-tạ. Dù cố-gắng cảm-tạ của chúng
ta yếu-đuối, nhưng khi thật lòng cảm ơn
Ngài, chúng ta vẫn cảm thấy vui thỏa.
Lý-do vì có chúng ta được tạo-dựng để
dâng vinh - quang cho Đức Chúa Trời

suốt cả cuộc đời và mỗi khi làm điều đó
chúng ta hòa mình vào chương-trình và
mục-dích Ngài định cho cuộc đời chúng
ta. Chúng ta trở về bản-chất thật của
mình và vì thế, cảm thấy tràn đầy phước-
hạnh.

Cảm-tạ không những đem lại phước-
hạnh nhưng cũng rất cần cho đời sống
cầu-nguyện nói chung. Nếu chúng ta đề
ý sự đáp lời của Ngài và cảm ơn Ngài,
chúng ta sẽ có can-đảm và dễ-dàng cầu-
nguyện hơn. Dĩ-nhiên chúng ta có thể
bắt đầu cầu-nguyện bằng lời cảm-tạ. Như
thế rất thích-hợp vì theo lời Kinh-thánh,
« *chúng ta nhận được trời hơn vô cùng
những điều chúng ta cầu xin hoặc suy
tưởng* » Ê-phê-sô 3 : 20) Dầu chúng ta
không biết tất cả nhu-cầu của mình mỗi
ngày và cũng chẳng thích cầu xin tất cả,
nhưng Chúa vẫn ban cho chúng ta. Chúng
ta phải biết ơn Ngài về điều đó.

Nếu bạn cũng là một kẻ vô-ơn như
tôi, tôi xin đề-nghị bạn hãy bắt đầu cảm
ơn Đức Chúa Trời về những món quà
hiện-tại như sức-khỏe, khả-năng tinh-
thần, sức-lực và ước-muốn hoạt-động mỗi
ngày, nhà cửa và gia-đình, thức ăn, áo
quần cùng những kẻ thân-yêu chung-quanh
bạn. Bắt đầu từ đó bạn sẽ dễ-dàng nhìn
thấy và cảm ơn Ngài về những ân-huệ
tâm-linh bạn nhận được mỗi ngày.

Nếu có ai giúp bạn hoặc người thân
thoát một hoàn-cảnh khó-khăn chắc hẳn
bạn mong-ước gặp người đó, ân-cần cầm
tay và biểu-lộ tất cả tấm lòng biết ơn của
bạn : « *Thành-thật cảm ơn anh rất nhiều
đã giúp-đỡ chúng tôi* ». Vậy, bạn cũng nên
đối-xử như thế với Chúa Jê-sus. Ngài
không phải là một tâm-hồn sắt đá; Ngài
cũng biết sung-sướng mỗi khi thấy chúng

ta tỏ lòng biết ơn Ngài. Bạn hãy nắm lấy bàn tay dầu dinh của Ngài và thưa: *“Lạy Cứu-Chúa, con cảm ơn Ngài, vì Ngài đã chết thế con”*. Và cảm ơn Ngài về tất cả những phước-hạnh khác mỗi ngày. Bạn cứ giữ tinh-thần biết ơn này ngay cả lúc làm việc cũng như khi nghỉ-ngơi. Như thế, Chúa Jêsus sẽ thỏa lòng và chính bạn cũng được vui-vẻ.

3. Ngợi - khen — Ngay trong thời Cựu-ước, con người cũng đã học ca-ngợi Chúa. Thật ra các thánh của Đức Chúa Trời trong thời Cựu-ước đã tiến-bộ rất xa trong nghệ thuật ca-ngợi Đức Chúa Trời. Bằng-cớ rõ-ràng nhất là trong Thi-thiên, không một đoạn nhỏ nào là không có lời ngợi-khen và phần lớn các lời chúc-tụng được đặt ở phần mở đầu hoặc kết-thúc bài thơ

“Sự ngợi-khen dâng cho người ngay thẳng” (33: 1)

“Hỡi linh hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va. Mọi điều gì ở trong ta, hãy ca tụng danh thánh của Ngài” (103: 1)

“Trọn đời sống, tôi sẽ ngợi-khen Đức Giê-hô-va” (146: 1)

“Tôi sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va luôn luôn” (34: 1)

“Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giê-hô-va, chúng ta hãy cùng nhau tôn cao danh của Ngài” (34: 3)

“Hãy ngợi-khen Ngài tùy theo sự oai-nghi cả thế của Ngài” (150: 2)

Ngợi-khen và cảm-tạ gần giống nhau. Trên phương-diện hình-thức, khó có thể phân-biệt được. Cả hai đều nhằm mục-dích dâng vinh-hiến cho Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, từ xưa người ta đã đưa ra

điểm khác biệt là khi cảm-tạ, chúng ta ca ngợi Đức Chúa Trời về những điều Ngài làm cho chúng ta còn khi thờ-phượng hoặc ngợi-khen, chúng ta ca-ngợi Đức Chúa Trời về bản-chất của Ngài. Như thế ngợi-khen thuộc mức-độ cao hơn cảm-tạ. Khi cảm ơn, tôi vẫn còn nghĩ đến chính tôi. Nhưng khi ngợi-khen, tâm-hồn tôi bay lên để chiêm ngưỡng, nhìn xem và ca-ngợi chỉ quyền-năng cùng sự oai-nghi và ân-diễn cứu-chuộc của Đức Chúa Trời, quên hẳn chính mình.

Nhưng như thế, vì chúng ta chỉ kinh-nghiệm được ân-diễn cùng sự oai-nghi của Đức Chúa Trời khi Ngài tự mặc-khải qua những hành-động nhơn-từ đối với chúng ta cho nên chúng ta vẫn thấy ngợi-khen và cảm-tạ trùng với nhau. Cảm-tạ được dâng lên bằng lời ngợi-khen và ngợi-khen phát-xuất từ những hành-động nhơn-từ khiến chúng ta tạ-ơn.

Chúng ta được nghe Chúa Jêsus dâng lời ngợi-khen hai lần. Một lần là thái độ tôn-thờ Chúa Cha *“Hỡi Cha, là Chúa của trời đất, con ngợi-khen Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn-ngoa, người sáng dạ mà tỏ ra cho con trẻ hay. Thưa Cha, 1hải, thật như vậy vì Cha đã thấy điều gì là tốt lành”* (Ma-thi-ơ 11: 25, 26). Lần khác, Ngài dạy chúng ta chấm dứt cả 1-nguyện bằng câu *“Vì nước, quyền, vinh-hiến đều thuộc về Ngài đời đời Amen”* (Ma-thi-ơ 6: 13)

Trong Tân-ước, những khúc ca ngợi-khen đều xoay quanh sự bày-tỏ lớn-lao của ân-diễn Ngài, tức sự ban cho Con Ngài để chịu khổ và chết thế tội chúng ta. *“Tạ ơn Đức Chúa Trời vì sự ban-cho của Ngài không ết kể!”* (II Cô-rinh-tô 9: 15). Trong Khải-huyền của Giăng, chúng ta được biết khúc ca ngợi-khen sẽ mãi

vang dậy khắp trời và đề-tài khúc ca có thể tóm-tắt như sau: « Tôi lại nghe mọi vật dựng nên trên trời, dưới đất, bên dưới đất, trên biển cùng mọi vật ở đó đều nói rằng: Chúc cho Đấng ngồi trên ngai cùng Chiên con được ngợi-khen, tôn-quí, vinh-hiền và quyền phép cho đến đời đời » (Khải-huyê 1 5: 13).

Tiên thiên-đàng, khúc ca ngợi-khen sẽ toàn-hảo.

Tại đó, Đức Chúa Trời sẽ được tôn-vinh cách xứng-đáng. Tại đó, khúc ca ngợi-khen sẽ vang dậy khắp nơi và truyền tụng qua mỗi người. Tại đó, tất cả chúng ta sẽ như đàn lên giây và mỗi người một điệu sẽ hòa thành một bản nhạc chúc-tụng Ngài. Khúc ca ngợi-khen của chúng ta trên đất vẫn còn bất-toàn như bất cứ vật gì dưới thế-hạ này. Thế nhưng, không ai có thể trở thành một phần-tử trong ban hợp-ca thiên-thượng nếu không học cách ca-ngợi Ngài khi còn sống trên mặt đất. « Ngài đề nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi » (Thi-thiên 40: 3). Và Ngài muốn chúng ta học bài ca này cách thánh-khiết và thường-xuyên hơn khi chúng ta nhận được một món quà nào của Ngài.

Sứ-đồ Phao-lô khuyên chúng ta ngợi-khen Đức Chúa Trời cách cá-nhân cũng như tập thể. « Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh và bài hát thiêng liêng mà đối-đáp cùng nhau và hết lòng hát mừng ngợi-khen Chúa » (Ê-phê-sô 5: 19, so-sánh với Cô-lô-se 3: 16). Vậy, khi nhóm nhau lại thờ-phượng, chúng ta hãy bắt đầu hát những bài ca-ngợi



Sự tiếp xúc thân mật của Tán-sĩ Billy Graham với các vị Mục-sư tại Trung-tâm Truyền-giáo Thanh-niên Saigon ngày 21-12-1966

mà tổ-tiên ta đã dùng ngày xưa. Chính những bản ca ấy sẽ nâng tâm-hồn chúng ta từ thái-độ hèn-yếu xin-xỏ và phàn-nàn đến những đỉnh cao đời đời, từ đó chúng ta có thể nhìn thấy trước rõ ràng những kinh-nghiệm cũng như nghịch cảnh và lúc hưng thịnh trong cuộc đời chúng ta. Sau khi ca ngợi bằng những lời của người xưa, chúng ta sẽ học được cách ngợi-khen Đức Chúa Trời bằng lời lẽ riêng của chúng ta. Chúng ta sẽ học biết cách « tạo một điệu nhạc trong tâm hồn để dâng cho Chúa ».

4. Đàm thoại.— Nếu cầu-nguyện là hình thức giao-tiếp tự-nhiên giữa linh-hồn với Đức Chúa Trời, thì cầu-nguyện chính là đàm thoại. Và đàm thoại là dịp tiện trao đổi cảm-nghĩ tự do giữa các cá nhân. Câu chuyện càng phong phú, tình thông công càng chặt chẽ.

Cầu nguyện là đề cho Chúa Jêsus bước vào đời sống chúng ta. Ngài gõ cửa và chờ đợi được tiếp đón, không phải chỉ trong những giờ phút trịnh trọng chúng ta quì gối im lặng một mình hay khi tương giao với bạn hữu trong một buổi nhóm

cầu-nguyện, nhưng Ngài cũng gõ cửa và chờ đợi được bước vào đời bạn ngay những lúc bạn làm việc và chiến đấu mệt nhọc hằng ngày. Đó chính là lúc bạn cần Ngài hơn hết. Ngài luôn luôn muốn bước vào đời bạn, ăn tối với bạn. Ngài thấy bạn cần sự hiện diện tươi mới của Ngài hơn hết giữa những phần đấu thường nhật của bạn. Vì thế, bạn hãy lắng nghe tiếng gõ cửa của Ngài trong giờ phút ấy. Hãy để ý khi Thánh Linh ra dấu bảo bạn nhìn Ngài trong thái độ cầu xin im lặng.

Chúng ta phải nhớ rằng cầu nguyện không phải chỉ gồm có cầu xin. Ngài là Đấng ban cho chúng ta đặc ân cầu nguyện, sẽ không bao giờ chán nghe chúng ta dù chúng ta chẳng nói gì hơn là hỏi xin Ngài. Tuy nhiên, Ngài vẫn muốn dạy chúng ta đàm thoại với Ngài trong lúc cầu nguyện.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta, những con cái bé mọn của Ngài, trò chuyện với Ngài về những kinh-nghiệm hằng ngày của chúng ta. Ngài muốn chia sẻ những chi tiết nhỏ nhất trong cuộc sống của chúng ta. Đó cũng là kinh-nghiệm của hai kẻ yêu nhau. Họ thích chia sẻ tất cả, chuyện lớn cũng như nhỏ, vui cũng như buồn. Nhờ thế, tình yêu trở nên phong-phú và rực-rỡ.

Vì thế, hãy kể cho Đức Chúa Trời nghe những kinh-nghiệm hằng ngày của bạn. Chẳng cần phải chờ những kinh-nghiệm lớn lao hoặc quan-trọng. Thừa với Ngài cả những chi-tiết nhỏ bé trong cuộc sống bạn. Nói với Ngài lúc bạn vui vẻ. Hãy chia vui với Ngài vì Ngài chỉ chờ đợi có thể. Cũng hãy cho Ngài biết khi bạn buồn bã lo-âu, xao-xuyến và không biết xử sự thế nào. Ngài chờ đợi nghe tất cả vì Ngài yêu bạn. Ngài thích biết tất cả những gì liên quan đến bạn.

Đó là cách duy-nhất Ngài muốn chúng ta sống. Cơ-đốc-giáo sẽ không bao giờ được thể hiện nếu chúng ta không nhận lấy quyền-năng thiêng-liêng đó để có thể duy-trì tinh-thần quên mình, phục-vụ kẻ khác, chịu đựng ngang-trái và nhường-nhịn tha-nhân. Hơn nữa, Ngài muốn ở với chúng ta qua mọi phần-đấu thường-nhật của chúng ta. Ngài muốn giúp và làm nhẹ gánh nặng của chúng ta. Ngài hiển chính mình cách trọn-vẹn và muốn chia-xẻ tất cả với chúng ta.

Đây là niềm hạnh-phúc nhất trong cuộc đời Cơ đốc-nhân. Còn gì phước hạnh hơn được trò chuyện riêng tư, âm-thầm với Ngài. Cảm giác về sự gần-gũi với Ngài trong linh-hồn chúng ta có giá trị hơn tất cả sự bình-an, vui-thỏa trong kinh-nghiệm của chúng ta. Nghịch cảnh và buồn thảm đều tiêu biến khi chúng ta chia sẻ sự sống với Chúa. Mọi sự điều đổi khác khi Chúa ở bên cạnh chúng ta. Công việc chúng ta trở nên dễ dàng hơn, nhưng khó khăn không còn làm chúng ta sợ hãi. Ngay cả những kẻ thù-địch phá-hoại cũng không thể quấy-nhiều sự bình-an của chúng ta. Trái lại, trong giờ phút đó, chúng ta có thể nhỏ-nhẹ nói với họ: *«Bạn có thể đề tiện đến đâu cũng được, tôi không đề ý điều đó vì tôi cảm thấy vui-thỏa trong Chúa».*

Chỉ những ai đã thành-công trong lối sống như thế mới học được bí-quyết sâu-xa của sự tươi mới mỗi ngày: luôn luôn hướng về Đức Chúa Trời cầu-xin quyền-năng tiếp trợ tươi mới từ thiên-thượng. Phần lớn đời sống Cơ-đốc-nhân bị suy-yếu là vì chúng ta thiếu sự cầu-nguyện như thế. Cầu-nguyện là hơi thở của linh-hồn. Vì vậy, sứ-đồ Phao-lô bảo: *«Hãy cầu nguyện không thôi (I Ti-mô-thê 5: 17)»*

**HÃY THƯỜNG XUYỀN DÂNG LÊN
NGÀI LỜI CẦU-NGUYỆN CỦA BẠN,
HOẶC ÂM-THẦM, HOẶC LỚN TIẾNG
TÙY HOÀN CẢNH CHO PHÉP. ○○○**



Bảy Kỳ - Quan

Của Sự Cầu - Nguyện

(Xem từ số Thánh-Kinh Báo 335)

Kỳ quan thứ năm : **CẦU-NGUYỆN LÀ TRANH CHIẾN**

Khi chúng ta cầu-nguyện là lúc chúng ta tranh-chiến với quân thù Sa-tan và lực-lượng của nó. Ở đây cuộc chiến được diễn ra và sự đắc-thắng thật sự được ghi-nhận.

Tin-đồ chỉ lo làm việc mặc dầu làm công việc Chúa mà không cầu-nguyện thì sẽ thất-bại trước quân thù vì sự làm việc không thể chiến-thắng Sa-tan trừ phi chúng ta cầu-nguyện.

Nơi cầu-nguyện chính là chiến-địa mà chúng ta phải tranh-đấu chống với chủ-quyền cùng thế-lực, cùng vua chúa của thế-gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy.

Chúng ta không bao giờ chiến-đấu vì Đức Chúa Trời và cũng không bao giờ trở thành một người lính giỏi của Đức Chúa Jê-sus-Christ nếu chúng ta không cầu-nguyện. Tất cả bộ áo giáp của chúng ta được hình-thành qua sự cầu-nguyện. Đó là loại khí-giới cơ-bản thực-sự cần cho chiến-trận.

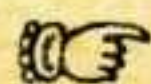
Trừ phi chúng ta học chiến-đấu trong sự cầu-nguyện, nếu không chúng ta sẽ phải xông vào một trận chiến lệch-lạc và thất-

bại. — Đó là trận đấu-khẩu và đụng-độ giữa các cá-nhân.

Đức Chúa Jê-sus có 120 người tranh-chiến nhưng Ngài đã giữ họ lại trong một phòng cao để dạy họ tranh-chiến bằng sự cầu-nguyện và như thế vấn-đề họ tranh-chiến lẫn nhau trong Hội-thánh sẽ không bao giờ xảy ra.

Trên phòng cao tại thành Giê-ru-sa-lem Ngài đã đào-tạo số người ấy, thành những tinh-binh. Ở đó Ngài động-viên họ và huấn-luyện họ để xuất-trận.

Suốt qua sách Công-vụ các Sứ-đồ họ đã thắng-tiến bằng sự quí gỏi cầu-nguyện. Hầu hết trong mỗi chương sách, họ đều cầu-nguyện. Quyền-năng mới mà họ nhận được qua Đức Thánh-Linh giống như lực-lượng quân-sự. Và họ đã làm chứng về Chúa và đoạt được nhiều thắng-lợi bằng sự dẫn-dắt nhiều linh-hồn thoát khỏi tội-lỗi và xiềng-xích của ma-quỉ trở về cùng Cứu-Chúa Jê-sus-Christ. Việc ấy xảy ra chính ngay trong lòng quân địch là bọn theo tà giáo. Cuộc chiến đấu tiếp diễn trong sứ mạng làm chứng về Cứu-Chúa



Thanh-niên Việt-Nam tin Chúa ở ngoại-quốc

Thỉnh - thoảng, chúng ta lại nghe có những thanh-niên du-học ở ngoại-quốc nhờ tiếp-xúc với Tin-lành đã trở lại cùng Chúa. Một số giữ vững đức-tin và khi về nước hiệp-tác rất đặc lực với Hội-thánh trong sự phục vụ Chúa và đồng-bào.

Mới đây trong báo Report của The Southeastern District thuộc Hội CMA có đăng tin hai thanh-niên Nguyễn - đức - Minh và Nguyễn-đức Khiêm, người Cần-thơ, Nam-phần Việt-Nam đã tin Chúa tại Việt-Nam và chịu báp-têm bởi Mục-sư Stephen Harris tại San Antonio, Texas (Mỹ-quốc). Hai thanh-niên ấy — là sinh-viên phi-công, — đã có làm chứng và hát bằng tiếng Việt-Nam trong một chiến-dịch Bồ-đạo Phục-hưng tại San Antonio, hướng dẫn bởi nhà Truyền-đạo danh tiếng Leon Drummond.

Xin Hội-thánh cầu-nguyện nhiều cho các thanh-niên, sinh-viên được biết Chúa và tình thương của Ngài.



Hai thanh niên tin Chúa bên Mỹ-quốc



Jêsus-Christ. Đó là một cuộc chiến-đấu không ngừng để giải cứu nhiều linh-hồn.

Sự đắc-thắng chiếm-đoạt được bằng sự cầu-nguyện cũng cần phải được duy-trì bằng sự cầu-nguyện. Kẻ thù chỉ rút lui trước áp-lực của sự cầu-nguyện.

« Vì chúng ta đánh trận chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ-quyền, cùng thế-lực, cùng vua chúa của thế-gian mờ-tối này, cùng các thần-dữ ở các miền trên trời

vậy. Vậy nên hãy lấy mọi khí-giới của Đức Chúa Trời. . . Hãy nhờ Đức Thánh-Linh thường thường làm đủ mọi thứ cầu-nguyện và nài xin » (Ê-phê-sô 6 : 12, 13, 18)

« Tin-đồ phải cầu-nguyện luôn, chớ hề mỗi-một » (Lu-ca 18 : 1)

« Hãy xin, sẽ ban cho ; hãy tìm, sẽ gặp ; hãy gõ cửa, sẽ mở cho » (Lu-ca 11 : 9)





ÔI vẫn cho rằng hành-trình cầu-nguyện của một người là tất cả niềm bí-mật trong thành-công hay thất-bại của cuộc

đời người ấy. Khi nhìn lại con đường đã đi qua, mỗi người tự biết đích-thật về chính mình và sự sống với Chúa của mình. Quá-khứ thường ít khiến ta vui-mừng nhưng giúp ta đến với Chúa mới-mẻ, chân-thành, tha-thiết hơn.

Tôi bắt đầu cầu-nguyện khi biết nói năng. Cha mẹ dạy tôi cảm ơn Chúa, xin Chúa tha tội, chữa bệnh, giữ-gìn chính mình và những người thân-yêu. Cầu-nguyện thành một tập-quán cũng như lời thưa cha mẹ khi đi học và về. Những lúc gia đình lễ-bái, mặc dù rất buồn ngủ, tôi cũng cố lắng nghe những lời cầu xin và đến lượt mình nhớ lại, nhắc lại. Thời gian cầu-nguyện theo tập-quán này kéo dài đến khi tôi 15 tuổi. Lúc này Chúa thay đổi đời sống tôi. Tôi sống với Ngài thật-sự và bắt đầu biết cầu-nguyện. Tôi lần trải qua một số giai-đoạn như sau :

Tôi rất tin rằng Chúa sẽ trả lời mỗi khi cầu-nguyện. Tôi đau yếu, cầu xin thì được lành; tôi may-mắn trong mọi việc học-hành thi-cử. Khi tôi quỳ gối xuống là lúc mọi đe-dọa, tấn-công của Sa-tan lùi ra. Tôi xin được biết Chúa một cách thực-hữu, Ngài gặp tôi khi tôi mở Kinh-thánh ra, kỳ diệu thay ! Bước đầu của tôi thật vừa ý

nhưng nhiều khi tôi bối-rối vì lời cầu-nguyện như bay đi mất không thấy tin về...



Tôi đọc lời Chúa nhiều hơn. Thánh-Linh dạy tôi phải cầu xin theo ý Ngài. Tôi xin Chúa những kết-quả đẹp lòng Ngài và cầu Ngài cho biết tình yêu của Ngài. Sự bình-an thật đến với tôi. Tôi không đòi hỏi nữa, bằng lòng mọi điều được ban cho, chỉ xin ở bên Ngài và được dắt đi từng bước nhỏ, từng hành-động và mỗi ý-nghĩ. Sự cầu-nguyện "ý cha được nên" gặp phải một khó-khăn : ý Cha là gì ? Một lần tôi tìm được ý muốn của Chúa trong Giăng 3 : 30 hướng-dẫn tôi trong hành-động :

"Ngài phải dấy lên, tôi phải hạ xuống"

Tôi vâng theo và thỏa lòng.



Con người thường bị câu-thức bởi hai cảm-

thức là hoài-nghĩ và cô-đơn. Sự sống cầu-nguyện khiến tôi lần lần thoát khỏi cả hai. Tôi vững tin nơi Chúa và Ngài trở thành bạn thân của tôi. Tôi tìm gặp Ngài nhiều hơn. Tôi nói với Ngài từng điều thật nhỏ. Tôi không văn-hoa, chải-chuốt gì cả. Tôi nói sự thật : tôi đang lo tính, tôi hoài-nghĩ, phạm tội, gian-trá, độc-ác, căm-hờn, tham-muốn, kiêu-ngạo v. v... Có lần Chúa bảo tôi thôi đừng cầu-nguyện về một vấn-đề, lời ấy tôi tìm được ở Phục-truyền 3 : 26. "Nhưng Đức Giê-hô-va bởi có các người, nổi giận cùng ta, không nhận lời ta, bèn phán rằng : Thôi, chớ còn nói về việc này cùng ta nữa"



Tôi vâng theo.

Tuy thế nhiều khi tôi cầu-nguyện hai ba lần một lúc mà vẫn thấy trống rỗng. Tôi không gặp Ngài. Tôi tự xét lại và xin Chúa một điều mới: được sống và biết Chúa trọn vẹn, không nửa chừng, không bằng kinh-nghiệm của kẻ khác.



Sự cầu-nguyện trở thành khó hơn. Nhiều khi tôi thấy thiếu-thốn, không đến mức, không thỏa lòng. Thì-giờ đến với Chúa trở nên ngắn và tư-tưởng thật mông lung. Tôi không thường như vậy nhưng rất khỗ-sở khi thất bại trong lúc quý gối. Tôi mang nặng ý nghi thua trận. Tôi đến gặp Chúa với sự thất-bại đó. Ngài dạy tôi một bước mới: Chiến-đấu trong sự cầu-nguyện. Không ai giải-thích được chữ chiến-đấu này cho đến khi tự mình kinh-nghiệm. Không phải chỉ là sức-lực mà là tất cả linh-hồn. Chiến-đấu cho đến khi những cơn bão qua hẳn, một suối nước trong, một bãi cỏ xanh-tươi và ánh sáng thương-yêu của Chúa ngập tràn hiện ra.



Một lợi khí để chiến-đấu là Kinh-thánh. Khi đọc lời Chúa, tôi đi dần vào một chỗ, một môi-trường thích-hợp cho sự cầu-nguyện. Cửa lòng đang hướng về thế-gian khép chặt lại, bên trong yên-lặng và người bạn đến gần. Tôi hay tìm nơi yên-lặng để đọc Kinh-thánh, cầu-nguyện và hát. Thiên-đàng là đây, khi tấm lòng mình ở riêng với Chúa. Tôi dần dần thuộc nhiều câu Kinh-thánh hơn. Tôi ở với Ngài không những lúc yên-tĩnh mà ngay khi đi đường, tại trường học, trên đường phố, trong các buổi hội-hợp. Lời Chúa vang lên trong lòng tôi và môi tôi mấp-máy những tiếng ca thầm.



Tôi nhận thấy rằng cần phải đặt mình trước sự hiện-diện của Chúa, tùy Ngài xử-dụng. Tôi đọc trong một cuốn sách và nhớ mãi lời này: đừng xin Chúa ban phước cho các công-việc của mình nhưng nên xin Ngài kiểm-soát hướng-dẫn mình để không bao giờ đem đến cho Ngài một kết-quả giá-trị hạng nhì.

Trong thời-gian này, tôi cầu xin Chúa cho khai-thác những miền đất mới-mở trong công-việc của Ngài. Tôi liền bị những công-việc này tấn-công dồn-dập, tôi phải đến cầu xin Chúa dạy bảo. Ngài dẫn tôi đi từng bước nhỏ theo thứ-tự thời-gian, biết nhận lời và chối-từ đúng lúc. Mỗi đời sống có một số công-việc phải làm trọn, không phải tất cả.

Sự cầu-nguyện cũng theo đó mà thay đổi. Tôi thiết-lập một chương-trình cầu-nguyện cho hằng tuần. Mỗi ngày một số hay một vấn-đề đặc-biệt. Tuy-nhiên Thánh Linh cũng nhắc-nhở tôi cầu xin những vấn-đề khác nữa. Hệ-thống hóa như vậy, tôi cầu-nguyện hết cả mọi vấn-đề một lúc. Chương-trình của tôi như sau:

Chủ nhật: Những vấn-đề Hội-thánh

Thứ hai: Những vấn-đề cá nhân

Thứ ba: Gia-đình và họ hàng

Thứ tư: Bạn-bè và đồng-bào

Thứ năm: Các tổ-chức Thanh-niên, Sinh viên

Thứ sáu: Công-việc Truyền-giáo.

Thứ bảy: Các cơ-quan của Hội-thánh.



Sự cầu-nguyện có một vài điều kiện.

a. — **Tấm lòng cầu-nguyện.**

Tấm lòng có nhiều vấn-đề phải thanh-toán cấp-thời để có thể cầu-nguyện. Các

vấn-đề rất phức-tạp. Quan-trọng hơn cả là sự ô-uế, tội-lỗi. Nhiều khi chỉ là những điều, thật nhỏ như một thái-độ khiếm nhã, một điều bất-hòa, một sự cong vẹo trong ý-nghĩ, hành-động. Tôi phải trang-trải hết trước khi quỳ xuống. Tấm lòng còn cần khiêm-nhường mới cầu-nguyện được. Sự kiêu-ngạo, tính hiếu-thắng chỉ ngăn-cản ta đến với Chúa.

b. — Thái-độ đối với vấn-đề cầu-nguyện.

Thái-độ này rất nhiều và khác-biệt đối với từng giai-đoạn và từng vấn đề. Thí-dụ như đối với sự nguy-hiểm khó-khăn, tôi thường có thái-độ xin Chúa cho đi vào khó-khăn, nguy-hiểm với vẻ bình-thản, đăc-thắng, không lăm-lạc, không sa-ngã. Chính trong những chỗ này, sự đăc-thắng mới vẻ-vang. Tôi lại thường có thái-độ bằng lòng mọi hoàn-cảnh Chúa đưa và xin Chúa cho mình làm chủ được tình-hình.

c. — Sự tập-trung ý-tưởng.

Nhiều khi ta cầu-nguyện mà ý-tưởng tản đâu đâu, vừa mất thì-giờ vừa chẳng được gì cả. Sự đọc Kinh-thánh bao giờ

cũng khiến ta cầu-nguyện đặc-biệt hơn, tập-trung được tư-tưởng một cách đúng mức.

Vài kỷ-niệm.

1. — Mùa xuân năm 1961, có 5 ngày tôi bỏ cầu-nguyện vì một việc buồn nhưng tình yêu của Chúa không rời tôi, tôi gặp Ngài một cách mới mẻ hơn. Sự cầu-nguyện không phải chỉ là nói-năng, trình-bày nhưng chính là một sự gặp mặt, một sự cảm-thông.

2. — Cũng năm 1961, tôi cầu xin Chúa ban cho một công-việc để hầu việc Ngài trọn đời. Ngài nhậm lời và mỗi năm vào dịp này, nhìn lại công việc, tôi cảm ơn Chúa vì Ngài giúp tôi làm trọn điều hứa-nguyện.

Trên đây là một vài điểm nhỏ trong hành-trình của một người. Những điều này có lẽ không đặc-biệt gì nhưng rất có ý nghĩa riêng với người ấy vì biết được mức lên xuống của mình. Dem quá-khứ so với hiện-tại sẽ thấy được mình đang sống hay đã chết hẳn.

ĐÀ-LẠT

MƯA THIÊNG

Hội-thánh Đà-lạt, sau bao nhiêu khó-khăn khủng-hoảng, chỉ ngửa trông một sự tiếp sức từ thiên-thượng. Quả thật Đức Chúa Trời đã nhậm lời kẻ có lòng khao-khát đợi chờ Ngài. Đây-tớ Chúa là ông bà Mục-sư Huỳnh Tiên từ Bảo-lộc đã tới đây để chặn dất bầy chiến Ngài. Và đúng vào dịp này Ban Trị-sự Hội-thánh cảm-thông sự cần-thiết của một cơn bồi-bổ thuộc-linh nên đã tổ-chức một tuần-lễ phục-hưng từ ngày 2 đến 9 tháng 10 năm 1966.

Những hôm ấy, Hội-thánh nhóm họp thật đông. Các sứ-điệp của Chúa do Chủ-nhiệm Nam Trung hạt Mục-sư Trần-trọng-Thực, Hội-trưởng Giáo-sĩ Mangham, Giáo-sĩ Hillis, Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Tin-lành Hải-ngoại, ông bà Tấn-sĩ M. Rosell, Giáo-sĩ R. Henry, Giáo-sĩ H. Jackson, Mục-sư Chủ-tọa Huỳnh-Tiên phân-phát đều đáp đúng nhu-cầu thuộc-linh của mỗi tín-hữu nên nhiều người khóc-lóc ăn-năn cầu-nguyện.

Thật, tháng mười năm 1966, Hội-thánh Đà-lạt đã thực-sự nhận được một cơn mưa nhiều nước từ thiên-thượng sau bao nhiêu ngày khô-hạn. (Các Mục-sư Hillis, Rosell và Mangham đến chỉ là việc tình cờ, càng chứng tỏ Đức Chúa Trời dự-bị mọi sự cho con cái Ngài trong thì giờ có cần.)

Một con cái Chúa tại Đà-lạt

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

VĂN-PHÒNG TỔNG-LIÊN-HỘI

30, Đường Huỳnh-quang-Tiên

SAIGON



THÔNG-CÁO

Hàng năm chúng ta có tờ khai trình về việc Chúa trong các chi-hội và cơ-quan. Tờ khai-trình ấy được đọc giữa Hội-đồng các hạt và Hội-đồng Tổng-liên-hội với mục-đích cho toàn-thể con-cái tôi-tớ Chúa biết sự tiến-thoái của Hội-thánh để cảm-tạ Ngài hoặc đề cầu-nguyện thêm.

Nhưng rất tiếc, đôi khi tờ khai-trình ấy không được đầy-đủ, vì lẽ một ít chi-hội hoặc cơ-quan không gửi tờ khai-trình tất-niên về địa-hạt liên-hội và Tổng-liên-hội, hoặc có gửi mà các chi-tiết không được rõ-ràng. Ngoài ra còn một lẽ nữa do tình thế gây nên là một ít chi-hội đã bị giải-tán, nhà thờ bị đóng cửa, tín-đồ tản-mác các nơi. Trong trường-hợp đó, số chi-hội bị bớt đi, song số tín-đồ không bị giảm chút nào, vì họ di-cư đến một chi-hội kế-cận để nhóm-họp thờ-phượng Chúa. Nhưng điều đáng nói là họ không gia-nhập, mặc dầu là tạm, vào chi-hội mà mình đến nhóm-họp nên họ bị mất danh-sách trong Hội-thánh chung. Cũng có trường-hợp một số tín-đồ vì sinh-kế phải lìa chi-hội mình đến họp thờ-phượng Chúa với các chi-hội khác tại các đô-thị. Khi đi không thưa với chủ-tọa chi-hội này, khi đến không trình với chủ-tọa chi-hội kia nên danh sách của họ có thể bị xóa khỏi chi-hội này mà không được ghi vào chi-hội kia. Vì vậy, trên thực-tế, số tín-đồ còn nguyên, nhưng trên giấy-tờ, số tín-đồ bị mất. Khi khai-trình năm này được phổ-biến tại Hội-đồng, so với khai-trình của năm qua nhiều người đã phải hoang-mang vì thấy Hội-thánh bị thoái hơn là tiến. Khi khai trình đó được phổ-biến trong Hội-thánh khắp thế-giới cũng gây thất-vọng cho con cái Chúa là người đã dâng tiền, đã cầu-nguyện, đã gửi giáo-sĩ qua Việt-nam. Sự thiệt hại cho Hội-thánh do đó mà ra không phải là nhỏ.

Vì những lẽ trên, trân-trọng yêu-cầu các chi-hội và cơ-quan vui lòng gửi khai trình tất-niên một cách đầy-đủ và đúng lúc về địa-hạt và Tổng-liên-hội. Đồng-thời cũng yêu-cầu các con-cái Chúa khi vì tình-thế hoặc vì sanh-kế từ chi-hội này đến chi-hội khác thì nên báo cho chủ-tọa của chi-hội mình biết hoặc đề xin cứ giữ danh-sách trong chi-hội mình hoặc xin giấy qua chi-hội khác, cách nào cũng được, miễn khỏi mất danh sách trong Hội-thánh chung.

Thường thường các chi-hội dành một ngày trong cuối năm để làm lễ Báp-têm cho tín-đồ. Thiết tưởng ý đó có hai điều bất tiện:

1) Mỗi năm một lần thì lâu quá, một số người vì việc này hay việc khác phải vắng mặt trong lần đó là phải mất một năm.

2) Ngày cuối năm nhằm mùa đông, khó cho Mục-sư hành lễ mà cũng khó cho tín-đồ già-cả hoặc có xác-thể yếu-đuối. Hầu hết các chi-hội đều có lớp PHƯỚC-ÂM YẾU-CHỈ, nên chúng ta có thể tùy số lượng của học-viên và tùy kết-quả trong đời sống họ mà cứ hành lễ Báp-têm không cứ lúc nào, hoặc 3 tháng hoặc 6 tháng một lần để ai nấy khỏi mất cơ-hội làm trọn mạng-linh của Chúa.

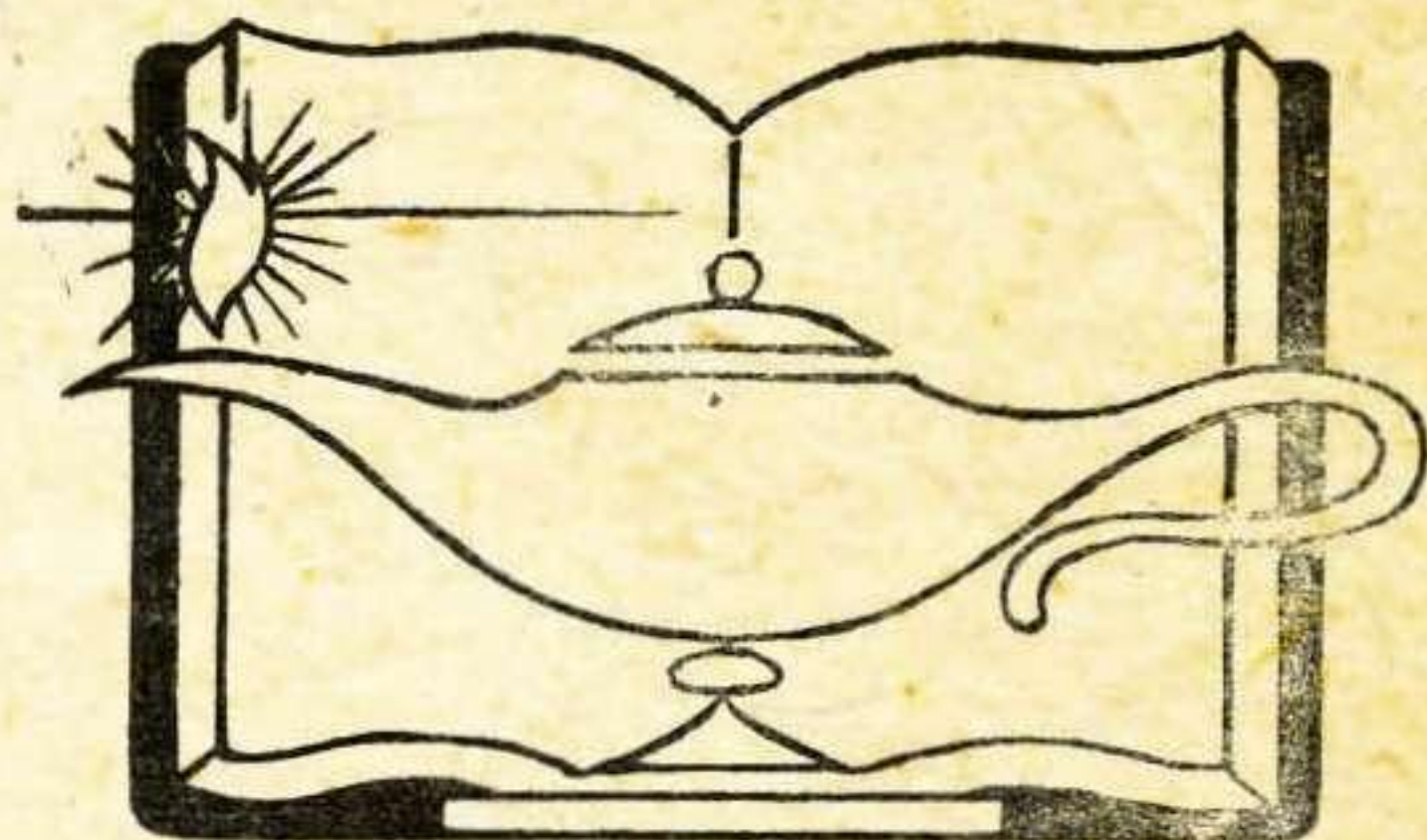
Tha-thiết ước-ao mỗi con-cái tôi-tớ Chúa vui lòng lưu-ý đến thông-cáo này để số tín-đồ chịu Báp-têm hàng năm được gia-tăng nhiều hơn và tờ khai-trình tất-niên được đầy-đủ hầu đem lại nguồn phần-khởi cho Hội-thánh Ngài ngoài nước cũng như trong nước. Chân thành tri-ân trước.

Hội-trưởng

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

THÀNH - KINH ĐẠI CƯƠNG

Mục-sư Quoc Foc Wo biên dịch



XXXVI.— ĐẠİ-CƯƠNG SÁCH SÔ-PHÔ-NI

Câu chìa khóa : 1 : 18 ; 3 : 8

Chữ chìa khóa : « Lửa ghen »

Yếu chỉ : « Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tức là Đức Chúa Trời kỳ-tà (ghen) » (Xuất 20 : 5).

Trứ-giả sách này

Về bính-sanh của tiên-tri Sô-phô-ni, chúng ta được biết ít lắm, xét trong 1 : 1 thì người có lẽ là một vương-tử trong nhà vua nước Giu-đa, dòng-dõi của vua Ê-xê-chia. Ông là một tiên-tri thanh-niên ; danh-tự của ông có nghĩa là : « Kẻ mà Giê-hô-va giấu-kín, hoặc hộ-vệ ». Khi ông viết sách này đến 2 : 3, có lẽ đã nghĩ đến tên của mình.

Công-tác của Sô-phô-ni

Ông bắt đầu làm công-việc tiên-tri lúc vua Giô-si-a mới lên ngôi (641-610 T. C) ; đã từng dự-ngôn về sự hủy-diệt của Ni-ni-ve (2 : 13) ; việc ấy đã được ứng-nghiem vào năm thứ 625 T. C. những ngẫu-tượng mà người đã chỉ-trích trong 1 : 4-5, khi sau đã do vua Giô-si-a quét-sạch. Ông Haba-cúc hẳn cũng là người lãnh-đạo phong-trào phục-hưng về đời vua Giô-si-a, nghe

đâu ông cũng đồng thời với tiên-tri Giê-rê-mi, và có lẽ ông làm tiên-tri sớm hơn hai ông kia.

Lời chìa khóa trong sách này

Trong sách này có ba từ-ngữ thường thấy : Một là « Ngày của Giê hô-va », có đề-cập đến bảy lần, ấy là lời chìa khóa cho kẻ nghiên-cứu sách này. Hai là « ở giữa », cũng là lời chìa khóa. Ba là « lửa ghen » ấy là lời chìa khóa quan-trọng hơn trong cả sách. Cái « ghen » của con người thường thường là hồ-nghi tình-yêu của kẻ khác, bao giờ cũng muốn tìm kiếm bằng-cớ bắt-trung với tình-yêu của kẻ khác. Chả trách có người nói rằng, « ghen như thế là địa-ngục của người yêu ». Trong một gia-đình nào mà có sự « ghen » như thế, thì gia-đình ấy giống như địa-ngục thật. Nhưng sự ghen của Đức Chúa Trời không giống như sự « ghen » ấy, nên trong sách Xuất Ai-cập

dịch là « ky-tà » là phải lắm, hầu cho người ta khỏi lẫn-lộn với sự « ghen » của loài người. Đức Chúa Trời hết lòng thương-yêu dân-sự của Ngài, Ngài bao giờ của muốn dân Ngài hết lòng qui-thuận Ngài, không muốn họ có chút dị-tâm. Ngài sẵn lòng trả mọi giá, để được lòng của dân Ngài, đến nước cực chẳng đã thì, như lời trong sách này đã nói, Ngài sẽ làm đến một trình-độ là thi hành sự đoán phạt ghê-rợn.

Nội-dung sách này

Ai đọc sách này đều phải kinh-ngạc về nội-dung của sách, bởi vì sự chép trong đó thấy đều là lời chỉ-trích và lời cảnh-cáo ghê-rợn cả ; ngoài lời phần-nộ và ngăm-đe, dường như không còn gì nữa. Song nên nhớ câu quý-báu của Cowper rằng : « Trừng-phạt là bộ mặt nghiêm-ngệ của tình-thương ». Chúng ta ở trong sự sửa-trị của Đức Chúa Trời được thấy sự từ-ái của Ngài. Sách này bắt đầu bằng sự hình-phạt tội-lỗi, song lại chung-kết với bài ca reo vui. Sách này hai phần đầu tuy đầy-dẫy gió thảm mưa sầu, nhưng phần sau cùng lại là một bài ca tình-ái ngọt-bùi, vui-vầy hơn hết trong Cựu-ước. Sự chia phần nó là như vậy :

I. Đức Giê-hô-va thi-hành đoán-phạt giữa nhân-gian 1 : 1-3 : 8. (câu chìa khóa : 3 : 5 ; 1 : 7.)

— 1. Lửa ky-tà của Giê-hô-va thiêu hủy cả đất Y-sơ-ra-ên 1 : 1-2 : 3 ; 3 : 1-7 ; chú-ý 1 : 8.

1). Cảnh cáo về sự đoán-phạt 1 : 2-7.

2). Đoán-phạt đến với những người nào ? 1 : 8-13.

3). Ngày Đức Giê-hô-va đến gần, 1 : 14-18.

Lời dự-ngôn phần này đã có ứng-nghiệm khi Nê-bu-cát-nết-sa xâm-chiếm xứ, song sẽ còn ứng-nghiệm trọn-vẹn nữa về tương-lai.

4). Kêu người ta hãy hối-cải 2 : 1-3

5). Tình-trạng đồi-bại về đạo-đức của Giê-ru-sa-lem 3 : 1-7.

— 2. Lửa ky-tà của Giê-hô-va thiêu-hủy cả đất Ngoại-bang 2 : 4-15 ; 3 : 8 ; chú-ý 3 : 8.

1). Sự đoán phạt cứu-địch ở trên đất Y-sơ-ra-ên (Đã ứng-nghiệm hoàn toàn trên lịch sử rồi) 2 : 4-14.

2). Sự đoán phạt các thù-nghịch ở ngoài đất Y-sơ-ra-ên (còn chờ ứng-nghiệm về tương-lai) 3 : 8 ; 2 : 10-11.

II. Đức Giê-hô-va thi-hành giải-cứu giữa nhân-gian 3 : 9-20 (câu chìa khóa 3 : 15 và 17.)

— 1. Sự hối-cải của người Y-sơ-ra-ên (3 : 9) ; và được phục-hưng (3 : 10) ; hạ mình (3 : 11-12), nên thánh (3 : 13) ; hoan-ca (3 : 15) và tự-do (3 : 15).

— 2. Chú-ý : Chúa hoan-hô (3 : 17)

— 3. Khi chưa đặt nền trái đất thì « các sao mai đồng hát hòa nhau, và các con trai Đức Chúa Trời cất tiếng reo mừng (Gióp 38 : 4, 7), song lúc đó Chúa lại nín-lặng. Nhưng đến lúc này Ngài lại hoan-hô !

— 4. Trong Thi-thiên 105 : 43 chúng ta thấy Chúa lần thứ nhất vì sự cứu-chuộc mà hoan-hô.

— 5. Rồi đây, khi Y-sơ-ra-ên « trở lại », Chúa sẽ còn hoan-hô nữa.



TỐI THỨ TƯ

ANH-TRUNG

Lâm từ vận động trường Cộng Hòa trở về trong niềm vui mới. Mấy ngày chiến dịch Tin-lành đã thay đổi hẳn con người của Lâm. Lâm thấy trước mắt mình những tia sáng rạng ngời của cuộc đời vinh cửu. Lâm cảm ơn Chúa và tiếp tục cuộc sống tin kính mới mẻ này bằng cách cầu nguyện và đọc kinh-thánh mỗi ngày — Gia đình, bạn bè bắt đầu ngạc nhiên về thái độ yên vui của Lâm.

Ngày chủ-nhật đầu-tiên Lâm đến nhà thờ theo lời mời của cụ Đức. Tội nghiệp ông cụ tìm cả nửa ngày mới ra nhà Lâm. Cụ tha thiết khuyên Lâm đi họp lại với các anh em giáo hữu và nghe mục-sư giảng.

Lâm chăm chú theo dõi bài giảng của ông Mục-sư, đề mục là: « Cuộc chạy đua của người Tín-đồ ». Lâm chẳng bao giờ quên bài giảng ấy. Chẳng thấy mình bắt đầu trở thành một lực-sĩ chạy đua đường trường; mào triều vinh hiển đang chờ đón chàng. Mọi giảng mắc của đời sống sẽ tan biến đi để chàng lực-sĩ ra sức thi đua.

Lâm nghe cụ Đức nói còn có buổi nhóm tối thứ tư nữa và cụ mong chàng tham dự. Lâm không dám chối từ mặc dầu chưa hiểu tối thứ tư có gì lạ. Cụ Đức bảo chàng rằng tối thứ tư chính là thì giờ quý nhất của Hội-Thánh để cầu-nguyện. Thiếu buổi này, hội-thánh sẽ kém sút đi.

Cụ Đức thêm rằng, ông Mục-sư sẽ giảng ngắn rồi mọi người chia thành nhiều

tổ cầu-nguyện, trước sau mất độ một giờ đồng hồ.

Lâm tưởng tượng cả hội-thánh đông đảo thế này mà hiệp nguyện thì chắc tốt đẹp lắm. Lâm bằng lòng đến dự. Lâm mặc quần áo chỉnh tề, tấm lòng hân hoan bước vào nhà thờ.

Ông mục-sư bắt đầu hướng dẫn hát. Lâm nhìn trước sau, những hàng ghế trống còn nguyên cả, phía trên có chừng bốn cụ già, bên trái ba bà cụ và ba thiếu-nữ, bên phải hai thanh niên. Gia-đình ông Mục-sư chiếm gần nửa số mười hai người đó. Kề cả Lâm, Hội-thánh có tám người đến nhóm. Lâm nghe Cụ Đức nói chính thức ở đây có hơn một trăm tín-đồ thế mà buổi nhóm này sao chỉ có bấy nhiêu. Có lẽ đêm nay có cuộc vui nào khác, một đám cưới nào đó hay là một cuốn phim trình thám đặc biệt đã lôi cuốn các ông, các bà, các thanh niên, thiếu nữ khỏi buổi nhóm này.

Buổi cầu-nguyện bắt đầu sau khi ông mục-sư giải nghĩa lời cầu-nguyện của Chúa để làm mẫu. Lâm cầu-nguyện với mọi người. Tấm lòng chàng yên lặng và tràn ngập tình yêu Chúa.

Tối thứ tư sau đó, Lâm lại bước vào nhà thờ trong không khí tẻ lạnh vắng vẻ đó và trở về chán nản. Tại sao chàng lại phải đến cầu-nguyện trong khi cả trăm người tín-đồ khác không cần đến? Lâm không được ai trả lời cho câu hỏi này.

Lâm chỉ nhận biết một điều là trong Hội-thánh này có rất nhiều người tín-đồ không cầu-nguyện. Lâm muốn đi tìm một nhà thờ khác, nơi mà mọi người biết giá trị của sự cầu-nguyện.

Hai tháng sau, nhân một chuyến công-tác miền Trung, Lâm bước vào một nhà thờ nhằm một tối thứ tư. Lâm gặp lại khung cảnh vắng lạnh của buổi tối thứ tư cầu-nguyện.

Lâm đi đến một kết luận: Những người tín-đồ Tin-lành không mấy ai để ý đến sự cầu-nguyện. Chính vì thế mà tổ chức của họ cứ vẫn bé nhỏ nghèo nàn và thiếu thốn. Lâm muốn nói cho những người đi nhóm sáng chủ-nhật rằng: Chỉ

nghe giảng không đủ, phải cầu-nguyện, phải hiệp nguyện mới có năng quyền mà hành động, mà phát triển.

Những người Tin-lành khoe rằng mình tin Chúa thật, đạo Tin-lành căn cứ vào kinh thánh nên rất đúng. Tuy nhiên họ thua người công-giáo ở chỗ họ không bao giờ đi cầu-nguyện. Người công-giáo thường dậy thật sớm đến nhà thờ chật ních để cầu-nguyện. Họ hơn những người biết giá trị của sự cầu-nguyện lại không bao giờ đến nhà thờ cầu-nguyện. Lâm không muốn nhìn ai cả, chàng tiếp tục đến cầu-nguyện mỗi tối thứ tư và định sẽ rủ thêm một người tín-đồ cũ mỗi tối ấy cho đến khi nào nhà thờ này đông chật những người hiệp nguyện.



Tấn-sĩ Billy Graham gặp-gỡ các Mục-sư Truyền-đạo và các chấp-sự Việt-nam

Hôm 21-12-1966, tại nhà thờ Tin-lành Quốc-tế, số 7 Trần-cao-Vân Saigon, Tấn-sĩ Billy Graham và đoàn Truyền-giáo của ông có gặp gỡ các Mục-sư Truyền-đạo và các lãnh-đạo Hội-thánh Việt-nam vào lúc 9 giờ sáng.

Qua nét mặt tươi-sáng vui-vẻ, giọng nói rõ-ràng, hấp-dẫn và sứ-điệp đầy quyền-năng của Chúa, Tấn-sĩ Billy Graham đã nâng-đỡ đời sống tin-kính và khích-lệ chức-vụ của các tôi-tớ con-cái Chúa rất nhiều.

Người ta được thấy trong đoàn Truyền-giáo của ông có ông Cliff Barrow, một người luôn luôn có ở bên cạnh của Tấn-sĩ Billy Graham như bóng với hình. Chính ông là người xếp đặt chương-trình cho đoàn trong mọi sự hầu việc Chúa. Cũng có danh ca Beverly Shea, tuy cao tuổi nhưng hát rất hay và giọng ca rất truyền-cảm.

Tấn-sĩ Billy Graham và đoàn Truyền-giáo của ông ngỏ ý sẵn-sàng trở lại Việt-nam một lần khác, để gặp-gỡ các con cái Chúa đông-đủ hơn và đề rao-giảng Tin-lành.

PHƯỢNG HOÀNG

QUANG-HẠNH

« Mặc kệ cho ai không thêm, ai đó vẫn là NGÔI SAO, người ta vẫn là PHƯỢNG-HOÀNG, và kể chuyện như đã mang tên này từ trước. »

PHƯỢNG - HOÀNG thích nhìn tay bạn mỗi khi Ngôi Sao đàn. Những ngón tay nhẩy múa duyên-dáng lạ — và mỗi bước đi là một âm-thanh diu-dặt ngân lên.

— Tôi thích nhìn tay Ngôi sao những lúc Ngôi sao đàn.

— Còn những lúc khác ?

— Bàn tay Ngôi sao không đẹp.

Chiều nay Phượng-hoàng buồn. Ray-rút. Phượng-hoàng đến đây tìm Ngôi sao và nghĩ có thể tối nay sẽ ở lại đây luôn. Gặp bạn, Phượng-hoàng chỉ nói : « Tôi muốn nghe Ngôi sao đàn » và Ngôi sao không chần-chờ, chiều ý bạn.

Những âm-thanh gần cuối của bản « La Vie d'Artiste » tung bước trong không-gian. Ngôi sao dịu-dàng hỏi bạn.

— Phượng hoàng buồn ?

— !

— Tại sao ?

— Đừng hỏi.

Tiếng nhạc trở buồn — những notes đầu tiên của Serenate. Phượng-hoàng nghe

nhổi buồn mình len vào những âm-thanh ấy, dần tan.

— Phượng-hoàng đã nghe bản « Symphonie inachevée » bao giờ chưa ?

— Chưa, tên bản nhạc buồn quá.

— Có phải tâm-sự của Phượng-hoàng là như thế hay không ?

— Không.

— Tại sao Phượng-hoàng buồn ?

— Tại vì... khi nào có thể nói, tôi sẽ nói cho Ngôi sao nghe.

Từng tiếng nhạc rơi... rơi.

— Trưa nay Phượng-hoàng làm gì ?

— Đọc tiểu thuyết.

— Phượng-hoàng có nghĩ là mình đang trốn chạy thực-tại trong tiểu-thuyết, trong âm-nhạc hay không ?

— Có thể là có, có thể là không. Sự hiện-diện của Ngôi sao làm tôi thấy êm-dịu hơn bản nhạc.

— Phượng-hoàng có đem những buồn phiền này thưa với Chúa chưa ?

— Chưa. Từ buổi sáng hôm nay mình không cầu-nguyện được, ngay cả một lời cảm-tạ trước bữa cơm.

Những ngón tay Ngôi sao dừng lại.
Rồi.

Từ những phím đàn, âm-thanh tha-thiết của Thánh-ca 240 « Càng gần Chúa hơn » vút bay lên.

— Phụng-hoàng còn nhớ câu Kinh-thánh Ê-sai 30: 15 không? « Các người sẽ được rồi là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh là tại yên-lặng và trồng-cây » Sao Phụng-hoàng lại thở dài?!

Phụng-hoàng ở lại với Ngôi sao đêm đó.

Phụng-hoàng đã ngủ quên... với nỗi buồn, trong một lúc. Ánh trăng 18 chảy qua cửa sổ chấn song làm sáng một góc giường. Phụng-hoàng muốn đến bên khung cửa — trời đêm hẳn là đẹp. Nhón chân nhẹ bước, Phụng-hoàng chỉ sợ làm Ngôi sao ở giường bên tỉnh giấc.

Nhưng.

Phụng-hoàng thoáng sợ lạnh người.

Trên chiếc ghế cạnh đàn, trong bóng mờ, Ngôi sao đang ngồi, đầu cúi xuống, hai bàn tay chấp lại trong dáng-điệu nguyện-cầu. Nét mặt Ngôi sao thanh-thản. Và đôi bàn tay. Bàn tay ấy chỉ đẹp khi đàn? không! Bàn tay ấy thật đẹp khi chấp lại cầu xin cho bạn.

Phụng-hoàng nhìn sững bạn — thật lâu. Ngôi sao đang nói chuyện với Đức Chúa Trời của Ngôi sao. của Phụng-hoàng. Phụng-hoàng quỳ xuống.

Những giọt nước mắt mà kiêu-hãnh ngăn giữ lại. Những giọt nước mắt đã rơi vào hồn làm tâm-hồn rạn nứt. Những giọt nước mắt đó bây giờ đang trào ra... yên-lặng. Không có gì để giấu-giếm trước mặt Đức Chúa Trời, Phụng-hoàng muốn thừa với Chúa. Không có gì đáng kể nữa khi Jêsus mỉm miệng cười.

Khi Phụng-hoàng đứng dậy, Ngôi sao vẫn còn cúi đầu khấn-nguyện. Phụng-hoàng nhẹ trở về giường — giấc ngủ thật êm.

— Sáng nay trời đẹp nhỉ?

— Ờ, đẹp, Phụng-hoàng dậy từ lúc nào?

— Lúc Ngôi sao còn ngủ.

— Thế mà cũng trả lời.

— Đêm qua mình thức giấc lúc quá nửa đêm.

— Thế à, trăng đẹp lắm phải không?

— Không biết, nhưng lúc đó, bên cây đàn, có một người đang cầu-nguyện cho mình.

— . . .

— Rồi mình cũng quỳ xuống và cầu-nguyện.

— Phụng-hoàng! Cám ơn Chúa! — mà kia, sao tay Phụng-hoàng lạnh thế này?

Tại Phụng-hoàng ra đây từ sớm. Về sáng mình mơ thấy đi lạc vào một miền có loại cây cảnh màu đỏ, những bông hoa giống hình những trái tim, màu hoa đỏ thắm như màu cánh hồng-nhung. Đẹp!

— Sáng nay có người vui rồi, hôm qua chẳng biết ai mà buồn như « Phụng-hoàng gảy cánh »

— Ờ, hay quá. Thế từ bây giờ gọi tôi là Phụng-hoàng đi.

— Sic, cứ tưởng như là mình hay lắm.

— Gọi tôi bằng Phụng-hoàng, tôi sẽ gọi lại là Ngôi sao.

— Không thêm

— Mặc kệ — xem kia!

— Cái gì cơ?

Phụng-hoàng nghiêng đầu nhìn vào mắt Ngôi sao, nói khẽ « con chim nó đậu trên cành »



CẦU NGUYỆN CÁCH NÀO ?

1. — Phải có một chỗ để cầu-nguyện.

Đành rằng chúng ta có thể cầu-nguyện bất cứ nơi nào, trên đường phố, trong sở làm, khi đi du-lịch, khi làm việc, khi rửa bát v. v. . .

Nhưng chúng ta không thể suy-gâm và cầu-nguyện thật-sự nếu chúng ta không có một chỗ yên-tĩnh để ở riêng một mình với Đức Chúa Trời (Ma 6 : 6)

— *Bạn nên tìm một chỗ để cầu-nguyện*

2. — Phải có thì-giờ để cầu-nguyện

Nếu muốn cầu-nguyện thật-sự, cầu-nguyện đúng-dẫn, chúng ta cần phải lấy thì-giờ trong khi tinh-thần tươi-tĩnh và sản-khoái chớ không phải khi nó mất dũng-khí bởi sự mệt mỏi cả ngày (Thi 5 : 2-4). Chúng ta cần phải lấy thì-giờ để cầu-nguyện, dù thì giờ ấy phải dùng cho một việc quan-trọng vì bao giờ cũng vậy không có việc gì quan-trọng hơn sự cầu-nguyện đầu.

Người ta nói về sứ-dồ Gia-cơ rằng sau khi ông chết thiên-hạ thấy đầu gối của ông chai cứng như đầu gối của con lạc-đà, vì ông đã thường quỳ gối để cầu-nguyện. Ấy đó là bí-quyết của sự thành-công của những người của Đức Chúa Trời trong thời-kỳ Hội-thánh đầu-tiên.

— *Bạn nên lấy thì giờ để cầu-nguyện.*

3. — Phải cầu-nguyện luôn.

Nhà cải-chánh Jean Calvin nói : Dù đang khi chúng ta hưởng được

sự thanh-vượng và được bao quanh bởi nhiều cơ-hội hoan-lạc, chúng ta cũng còn có những giây-phút mà sự nghèo-nàn của chúng ta thúc-giục chúng ta cầu-nguyện. Nếu người nào đó có một kho dự-trữ to lớn về lương-thực, người ấy cũng vẫn phải cầu-nguyện về miếng bánh hằng ngày của mình vì người chỉ có thể ăn từng miếng một, với điều kiện Đức Chúa Trời còn tiếp-tục ban phước cho người. Và nếu chúng ta chú-ý đến vô-số những tai-nạn lơ-lửng trên đầu chúng ta và không ngớt hăm-dọa chúng ta, sự sợ-hãi hoảng-hốt không cho phép chúng ta chảnh-mãng nhưng lại nhắc-nhở chúng ta phải cầu-nguyện mỗi giờ.

Chúng ta ý-thức rõ-rệt hơn về sự cầu-nguyện bởi sự nghèo-ngặt thuộc linh của mình. Khi nghĩ đến tội-lỗi, mà mỗi chúng ta đều đã phạm, làm sao chúng ta có thể nghỉ-ngơi, mà không cầu-nguyện để được tha-thứ? Sự cảm-dỗ sẽ giảm-bớt đối với chúng ta tùy theo mức-độ sự tìm-kiếm ơn giúp đỡ nơi Chúa.

Ước-vọng được thấy sự tấn-triển của nước Đức Chúa Trời và danh của Ngài được vinh-hiến sẽ chinh-phục chúng ta trong việc cầu-nguyện không phải từ hồi từ lúc nhưng cách liên-tục. (I Tê 5 : 17).

— *Bạn hãy cầu-nguyện luôn.*

(Trích « A l'écoute de Dieu » của Pierre Ch. Marcel)

Sự cầu-nguyện là một cuộc đối thoại

Nhiều người trong chúng ta hay mượn một giọng-điệu đặc biệt và một ngôn-ngữ đặc biệt để cầu-nguyện. Khi họ cầu-nguyện, người ta khó nhận được bản chất hoặc luôn cả giọng nói của họ. Lời cầu-nguyện đó thường chỉ là cử động của môi miệng, bông trái của một thói quen hay sự chấp nối những câu «tiền chế». Cầu nguyện như thế, ấy là tự mình nghe mình và khi mình nghe mình, Đức Chúa Trời không nghe chúng ta.

Ngôn-ngữ của lời cầu nguyện thành thật cần phải tự đáy lòng mà phát ra. Có cô gái nào ưa thích những lời tán tụng hay cầu hôn học thuộc lòng mà một gã thanh-niên nào đó trả bài cách sống sượng trước mặt nàng chẳng? Trong sự cầu nguyện những lời vụng về thường có giá trị hơn, miễn là nó đến từ tấm lòng. Trong nỗi vui mừng, nó là tiếng cảm ơn chân-thật, trong cơn đau khổ, nó là lời trông cậy và tin-tưởng.

Có bao nhiêu Cơ-đốc-nhân là có bấy nhiêu ngôn - ngữ cầu - nguyện. Nhưng có điều này là sự cầu-nguyện không phải là một bài độc thoại. Lời cầu nguyện thật là một sự tìm-kiểm Đức Chúa Trời và về ý tưởng của Ngài. Ấy là hiến dâng chính đời sống mình để nhận lấy đời sống của Ngài. Đó là một sự trao đổi, tức là một cuộc đàm đạo, một cuộc đối thoại

Khi Môi-se nói chuyện với Đức Chúa Trời, gương mặt của ông trở nên sáng rực. Sự vinh-hiến ấy không phải của ông, nhưng đó là một ít sự vinh hiến của Đức Chúa Trời đến trên ông khi mặt đối mặt. Quyền năng của một cuộc đối thoại như thế còn xa với chúng ta. Nhưng khi quì gối, trong từng trải lâu ngày, ắt sẽ có một việc gì phước hạnh bày tỏ cho chúng ta chớ chẳng không!

R.F. Doulière
(Con đường cầu nguyện)

ĐOÀN ĐỌC KINH THÁNH LÀ GÌ ?

Đoàn đọc Kinh-thánh là một tổ-chức quốc-tế thành-lập tại Anh-quốc từ năm 1879 với mục-đích khuyến-kích việc đọc Kinh-thánh hằng ngày một cách có hệ thống và phương-pháp. Hiện nay có hơn 1.500.000 đoàn-viên trên khắp thế giới.

Tại Việt-nam, một Ủy-ban đã được thành-lập vào năm 1963 với Mục-sư Đoàn-văn-Miêng là Hội-trưởng và Giáo-sĩ P. A. Contento là Ủy-viên quản-trị và cổ-động. Trụ-sở của đoàn đặt tại 39, Nguyễn-duy-Dương, Chợ-lớn.

Đoàn cần tổ-chức tại mỗi Hội-thánh một chi-nhánh với một số đoàn viên đọc Kinh-thánh mỗi ngày theo phương-pháp của Đoàn với sách Chú-giải do Đoàn xuất-bản.

Thề-thức gia-nhập đoàn và phương-pháp đọc Kinh-thánh đã có gởi đến các Hội-thánh. Xin mỗi Hội-thánh cử một thư-ký để giao-dịch với Đoàn, theo địa chỉ dưới đây :

Đoàn đọc Kinh - thánh
Hộp thư 1.100 Saigon



Bạn đã thôi cầu nguyện chẳng—

« Còn ta đây, cũng chẳng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà thôi
cầu-nguyện cho các người ». I Sa-mu-ên 12 : 23

SA-MU-ÊN biết mình phải làm gì : dân Y-sơ-ra-ên là dân cứng cổ, có lòng kiêu ngạo và phản-nghịch. Ông biết sự hư-hỏng đã tràn lấn đường nào. Nhưng ông cũng biết rằng kế-hoạch và những lời hứa của Đức Chúa Trời vẫn tồn tại và ông không thể có một trình độ nào khác, một mục-dích nào khác hơn điều Đức Chúa Trời đã phán bảo. Đối với ông, **không cầu nguyện** cho dân tộc là một tội lỗi. Chẳng những thế mà **không bèn bi trong sự cầu-nguyện** cũng là tội.

Trong thời đại chúng ta, người ta cho rằng sự cầu nguyện là việc ít quan trọng hơn hết : buổi họp cầu nguyện chỉ tốt cho những người có thói quen, còn đối với chính mình, miễn có mặt trong giờ thờ phượng ngày Chúa nhật là đủ, và người ta dễ bỏ qua buổi nhóm cầu nguyện.

Sự kêu gọi cầu nguyện trở nên thưa thớt, bởi vì kẻ cần phải làm điều đó đã quên mất ý nghĩa, nhu cầu và thiên chức của sự cầu nguyện.

Ngày nay, người ta nói rằng ma quỷ cho phép làm bất cứ việc gì, bất cứ hình thức hoạt động tôn giáo nào, nhưng sự cầu nguyện xâm hại đến nó trong nước của nó, làm cho công tác của nó thành vô hiệu, giải thoát những linh hồn tội lỗi, bảo đảm sự liên tục và kiến hiệu của công tác Đức Chúa Trời, điều ấy thì **không !**

Lời Đức Chúa Trời phán thế nào ? **Không cầu-nguyện là một tội trước mặt Đức Chúa Trời.**

Nguyện điều ấy chiếm lấy chúng ta, tỉnh thức chúng ta, đem chúng ta ra khỏi sự uể-oải của chúng ta, giải thoát ta khỏi những ảo tưởng của chúng ta. Tất cả đờn ông và đờn bà trong Kinh thánh và tất cả những ai từ đó đến nay, trải qua sử

ký của Hội thánh đã hành động với quyền năng cho Đức Chúa Trời và để lại những dấu tích hạnh phúc cho thế gian, đều đã dành chỗ thứ nhứt cho sự cầu nguyện. Tất cả những người ấy đều biết cầu nguyện và kiên nhẫn trong sự cầu nguyện. Bởi sự cầu nguyện của họ, cõi trời nao núng và địa ngục rung động (Sứ 4: 23-31) Thiếu thứ cầu nguyện ấy (Êph. 6: 18) là đặc điểm của thời đại chúng ta, một dấu hiệu của sự sa sút. Đó cũng là bằng chứng về ma quỷ đang theo đuổi một kế hoạch nhất định, là tước khí giới của Cơ đốc nhân trước ngày chúng nó xung phong lần chót giết hại hơn loại, khi Antichrist sẽ hiện ra. Nó đã thành công trong việc giải giới ấy bằng công việc của những thần học gia tân phái làm cùn — nhứt gươm của Thánh linh, cướp đoạt nó khỏi tay của tín đồ Đấng Christ. Sự thật, gươm của Thánh Linh đã bị đánh rơi rồi chăng? Thêm nữa, nó còn lợi dụng một chiến lược quỷ quái khác là dập tắt đời sống trong Thánh linh tức là đời sống cầu nguyện. Nó nhằm vào các phương pháp ấy để làm cho nó được hoàn toàn tự do.

Trong những điều-kiện ấy, không phải những cuộc nhóm-họp của chúng ta, hoặc sự thờ phượng của chúng ta, hoặc sự tổ chức của chúng ta và tất cả những cố gắng của chúng ta có thể chống cự lại ma quỷ và sự tấn công hiện thời của nó. Gươm của Thánh Linh là Lời của Đức Chúa Trời sử dụng cách trung-tín và với lực-lượng do một đời sống cầu-nguyện và sự thông-công với Chúa truyền đạt, đó là điều ma-quỷ sợ. Cầu-nguyện bởi Thánh-Linh (Giu-đa 20), bền chí trong sự cầu-nguyện trong danh của Jêsus, đó là điều ma-quỷ sợ. Trước những lực-lượng thiên-thượng ấy, nó phải nhượng-bộ, buông tha

các linh-hồn và thối lui. Phải, nó **đành phải** chịu thua (Khải 12: 7-8).

KHÔNG CẦU-NGUYỆN..... MỘT TỘI

Hỡi người làm cha mẹ, quý vị có phạm tội ấy không? Quý vị có bền-chí trong sự cầu-nguyện chăng? Quý vị có ưa thích các bôn-phận tôn-giáo hình-thức hơn là cầu-nguyện cho những kẻ Đức Chúa Trời giao-phó cho Quý vị chăng? Nếu Quý vị ngưng nghỉ chiến-đấu trong sự cầu-nguyện cho con cái của Quý vị, Quý vị đã phạm tội cùng Chúa và với chúng. Quý vị có để cho những tiếng của thế gian làm cho xao lãng, đang khi Đức Chúa Trời muốn Quý vị hội kiến Ngài chăng?

Hỡi các lãnh-đạo thuộc-linh, Quý vị có phạm tội ấy không? Quý vị có ưa thích giảng dạy, tổ chức những cuộc hội-họp, diễn-thuyết hơn là cầu-nguyện chiến đấu mệt nhọc trong sự cầu thay cho các linh hồn mà Quý vị sẽ trả lời một ngày kia chăng? (1 Phie 5: 3) Quý vị có thành lập xung quanh Quý vị một đoàn người, một nhóm người dù rất nhỏ những con cái Chúa biết cầu nguyện, biết bền chí trong sự cầu nguyện? Chức vụ của Quý vị có ngấm trong sự cầu nguyện, sự điệp của Quý vị có phải phát xuất từ sự cầu nguyện chăng? Hay Quý vị đã phạm tội vì thôi cầu-nguyện cho linh hồn tội nhân, cho Hội-thánh của Quý vị, cho đoàn thể của Quý vị?

Quý vị có cầu nguyện cho thanh niên chăng? Thanh niên ngày nay chỉ có thể thoát khỏi tình thần và bầy rập của Antichrist bởi một phương pháp là sự cầu nguyện. Thường khi, chính những bậc cha mẹ hoặc những kẻ có trách nhiệm làm gương mẫu cho các thanh thiếu niên lại là

nguyên nhân sự rạn nứt trong gia đình và Hội thánh, một sự rạn nứt mà ma quỷ lợi dụng để ngăn trở sự hoạt động của Hội thánh trong việc kêu gọi lứa tuổi đôi mươi ấy.

Hãy mở mắt nhìn xem các cuộc đời trẻ trung ấy, biểu tượng cho những khả năng thiên-thượng vô tận đang tách trên nhiều đường lối khác vì họ là nạn nhân của một hoàn cảnh tạo ra bởi những kẻ vô ý thức và vô trách nhiệm.

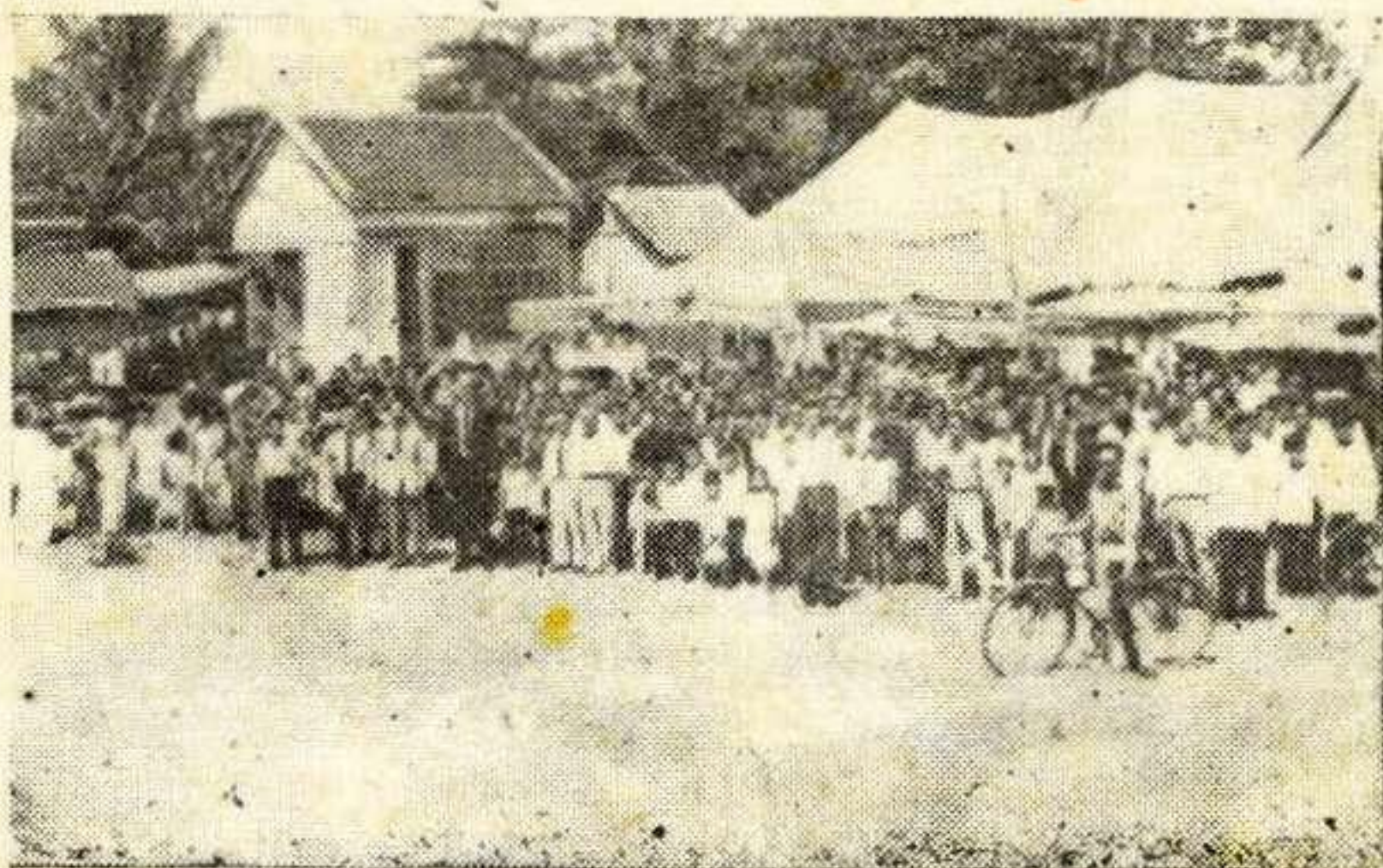
Mỗi thanh niên và thiếu nữ ấy có thể trở nên một dụng cụ lựa chọn được trang bị quyền năng của Đức Chúa Trời để dựng nên một bức tường, ứng phó với

tình thế nguy kịch hiện nay, nhưng họ bị vấp phạm vì một số đông người lớn chỉ thỏa mãn về một đời sống « đạo đức bề ngoài », một địa vị dễ dàng, thoải mái, nổi danh với một « Chúa » (có thể lắm), nhưng không có thập tự giá... một sự phô trương hình thức mà thiếu hẳn lẽ thật thiên-thượng và vinh viễn khai thị trong Kinh thánh.

Dầu sự kiện ấy không mấy tốt đẹp, nhưng đó là sự thật. Đối diện với hoàn cảnh ấy của giới thanh niên, chúng ta có thể nói: « Ta chẳng phạm tội cùng Đức Giê-hô-va mà thôi cầu nguyện » cho họ.

Chiến - dịch Tin - Lành

○ Tam-Kỳ



Chiến-dịch Tin-lành tại Tam-Kỳ
Hình trại tại Tam-Kỳ sau lễ khai mạc

Tạ ơn Chúa, từ sáng Chúa nhật 7-8-66, Hội-thánh chúng tôi mời được Giáo-sĩ Thomas Stebbins đem trại vào Tam-kỳ và khởi giảng Tin-lành tại Chu-lai một tuần lễ và tiếp theo là tại sân trường Trung-học Công-lập một tuần lễ nữa. Kết quả trong chiến-dịch giảng Tin-lành này các giới đồng bào đều rất chú ý đến Tin-lành và có trên 50 người tin Chúa.

Ngoài ra, các con cái Chúa cũng được nhiều ơn phước đặc biệt. Vào sáng

Chúa-nhật 28-8-66, Hội-thánh có tổ chức lễ xức dầu cho người bệnh. Tạ ơn Chúa, bởi đức-tin thành thật có một số người được lành mạnh và họ vui mừng làm chứng ngợi khen Chúa giữa Hội-thánh và dâng lễ cảm tạ.

Tại Xuân Nam một địa điểm gần tỉnh lỵ Quảng-tín tân thiết cũng có 2 buổi giảng Tin-lành, kết quả tốt. Số con cái Chúa tại đó kể cả những người vừa mới cầu-nguyện cũng hăng hái quyên góp để xây dựng 1 nhà thờ, quyên lần đầu tiên đã được 20.000đ.

Chúng tôi xin làm chứng lại đề Hội-thánh khắp nơi ngợi khen ơn Chúa và cầu-nguyện thêm cho chúng tôi.

Mục-sư TẠ-KẾ

Sa-mu-ên biết mọi sự đã đi đến chỗ hư hỏng trong Y-sơ-ra-ên. Ông biết những thầy tế lễ trở nên bội giáo và dân chúng theo họ. Ông biết ông đi ngược với trào lưu và đa số chống nghịch với Đức Chúa Trời. Dù vậy ông không muốn thôi cầu nguyện, ông không muốn phạm một tội đường ấy trước mặt Đức Chúa Trời, và trước mặt thiên hạ.

Chúng ta cũng thế, chúng ta biết có nhiều việc không ổn thỏa trong giáo hội và trong thế gian. Chúng ta biết có nhiều việc vô trật tự trong con cái Đức Chúa Trời, có sự hờ hững, có tinh thần thế tục, có sự hâm hẩm trong một số đông.

Chúng ta biết rõ điều đó — nếu chúng ta không mù mắt — nhưng chúng ta có làm phải lẽ chẳng khi nhượng bộ cho tình trạng ấy, để trở thành như Lao-đi-xê? Chúng ta đừng phạm tội cùng Đức Chúa

Trời mà thôi cầu xin Ngài can thiệp cho mọi điều ấy. Hãy biết đau đớn vì nhu cầu của thế gian và của Hội thánh Đức Chúa Trời, hãy cầu nguyện bởi Thánh-Linh, theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Đối với dân Y-sơ-ra-ên, kết quả của sự dâng hiến và sự cầu nguyện của Sa-mu-ên là Đức Chúa Trời ban cho một vị vua mà nhiều thế kỷ về sau người ta đã chứng rằng: “Ta đã tìm thấy Đa-vít con của Giô-sê là người vừa lòng ta, người sẽ tuân theo mọi ý chỉ ta” (Sứ-đồ 13: 22) tức là Đấng được Đức Giê-hô-va xức dầu. Đối với những lời cầu nguyện của chúng ta, chắc cũng sẽ có một kết quả mà Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ ra trong thi giờ có cần, và Chúa chúng ta sẽ được vinh hiển bởi sự hoàn thành lời hứa của Ngài.

H. G. AN

Viết theo H. E. Alexander
(trích le Témoin et l'action biblique)

nguyện



C
ầ
u

Con lạy Chúa, con là người có tội
Suốt cuộc đời con lầm-lỗi đáng thương,
Dù hôm nay trong lối sống bình-thường
Con vẫn khổ, vẫn thấy mình thiếu-thốn.
Con vẫn đi, vẫn cứ tìm khắp chốn
Cho linh-hồn nơi ăn-náu bình-an.
Nhưng hạ-giới — Chúa ơi! nào có được
Con lạy Chúa, cúi xin Ngài cứu-chuộc.
Thân hồn con ra khỏi chốn tội nhơ
Cả ngày đêm con thành-khẩn đợi chờ
Giờ cứu chuộc Chúa ban nguồn ân-diễn
Đưa hồn con ra khỏi chốn mịt mờ.

THIỆN-TÂM
(Đalat)

● Thời Hê-li làm thầy tế-lễ, có một người đàn-bà có chồng nhiều năm nhưng vẫn son-sẻ, dành bấm bụng để chồng chia xẻ tình yêu cho một người khác mong tìm con kế tự. Tủi hờ vì không có con, đau-đớn vì không còn làm chủ trọn tình yêu của chồng, nhục-nhã vì vợ kế của chồng ỷ có con khinh-bí mình. Mắt mát, thua sút, lòng nàng đắng cay, bỏ ăn và khóc mong với phần nào nỗi buồn ghen cỗi. Thông-cảm tâm trạng khổ-đau của vợ, người chồng mỗi lần dâng tế-lễ đều chia phần cho nàng gấp đôi phần vợ kế và từng nói với nàng: « Ta há chẳng đáng cho nàng hơn mười đứa con trai sao? » Vâng, tình yêu chàng vẫn đậm đà, nhưng ai chịu được tình yêu bị xẻ chia? Chàng chia phần gấp đôi nhưng nàng nuốt sao vô khi miệng tràn uất-ức, tai nhức-nhối vì giọng mỉa-mai trêu ghẹo, phân bì luôn ngày của người vợ kế? Và ai sẽ kể nàng nhận phần ưu-đãi của chồng khi nàng nằm xuống không con thừa hưởng?

Nỗi buồn cay đắng dâng lên tận cổ như một dây oan nghiệt mời gọi nàng sớm chấm dứt cuộc đời bạc-bèo khổ-nhục.

Trong cùng-cực của đau-khổ, tột đỉnh của tuyệt-vọng mà nước mắt vẫn không làm vơi được tí nào, nàng vào đền thờ giải-tỏ cùng Thượng-đế, vì ngoài Ngài không ai cảm-thông nỗi và giải-quyết được cho nàng. Từ tấm lòng bi-thương và chân-thành, nàng dốc đổ tất cả uất-ức, oán-hờn, tủi-nhục, đau-khổ chất-chứa bao năm trong lòng cho Đấng Cảm-Thông và thiết tha dâng lên một lời cầu xin với đức tin trọn vẹn: « xin cho tôi một con trai » và kèm theo một lời hứa: « tôi sẽ cho Chúa mượn nó trọn đời » để tạ ơn Ngài. Và Kinh-thánh chép: « Đoạn người nữ ấy lui ra, ăn và nét mặt nàng chẳng còn ưu sầu nữa »

Trong năm đó, từ một người đàn bà son-sẻ, An-ne đã thọ thai và sanh một con trai tên là Sa-mu-ên. Lời cầu-xin dốc đổ từ tấm lòng chân thành đã đem lại

cho nàng người con kẻ-tự và cắt đi những khổ nhục xưa nay.

● Đầu thế kỷ thứ bảy trước Chúa, San-chê-ríp, vua A-si-ri cầm quân càn quét cho đến bờ Địa-trung-Hải. Đoàn quân dũng mãnh sau khi san bằng nhiều xứ, đánh chiếm nhiều thành đã tràn đến bờ cõi Giu-đa. Kiêu-hãnh, nắm chắc phần thắng trong tay vì Giu-đa không đủ lính kỵ để cưỡi hai nghìn ngựa chiến! trong khi quân mình đông như kiến cỏ và hăng say chiến-thắng, San-chê-ríp sai Ráp-sa-kê đến chiêu hàng.

Trước lời chiêu hàng mỉa-mai khinh-bạc của sứ-giả A-si-ri, lòng Ê-xê-chia tan-nát, nhưng phải im-lặng chịu nhục vì biết sức mình không chống nổi. Lòng tan-nát, áo quần lạnh lặn ích gì? Còn gì phải giữ-gìn khi quyền sắp mất, thành sắp bị chiếm, dân sắp điêu-linh, danh Đức Giê-hô-va bị sỉ-nhục? Hoàng-bào không giữ được thành-trì, vương-vị của mình và danh dự của Đức Chúa Trời, Ê-xê-chia xé áo quần, mặc bao gai lên châu Đức Giê-hô-va. Nghe lời phúc trình của Ê-li-a-kim khi gặp Ráp-sa-kê, Ê-xê-chia mặc bao gai lên đền thờ, nhận thư của sứ-giả A-si-ri, Ê-xê-chia lại lên đền thờ, tối đến người lại định lên đền thờ một lần nữa dốc đổ nỗi khổ tâm của mình ra trước mặt Đức Chúa Trời cầu xin Ngài giải cứu dân Ngài vì cố danh Ngài.

Khi quân A-ri-si đến vây thành Giê-ru-sa-lem, đêm ấy thiên-sứ của Chúa đã vào trại quân kẻ thù giết 180.000 người, và nhóm tàn binh còn lại mạnh ai nấy chạy về nước. Thế trận thay đổi hẳn, quân Giu-đa không tổn một giọt máu, một mũi tên. Và Kinh-thánh chép

rằng: « Đức Giê-hô-va phán như vậy: « Vì người cầu xin Ta... » (Ê-sai 37: 21)

● Sau ba năm hạn hán, trong xứ cỏ không mọc được, cây-cối cháy khô, đất cứng như đồng, súc vật chết dần, người cũng không sống nổi. A-háp bèn thân hành đi tìm Ê-li và tìm nước!

Sau khi bảo A-háp nhóm hiệp tất cả các tiên tri Ba-anh và Át-tạt-tê tại núi Cạt-mên, hai bàn thờ được dựng lên, bò dắt tới, làm thịt sả ra từng miếng, cuộc tranh đua giữa Ê-li và các tiên-tri Ba-anh bắt đầu. Tranh đua về minh chứng giá-trị của đức-tin và thực-chất của thần mình để quyết định lối đi cho đám dân ngờ ngác trước tình-trạng xã-hội hỗn loạn điêu linh. Tranh chiến không bằng sức mình, nhưng bằng sự linh thiêng của thần mình thờ-lạy và phục-vụ, tranh đua để bảo-tồn uy-tính của thần và mạng sống mình. Thắng bại sẽ quyết-định số-phận cả quốc-gia. Các tiên-tri Ba-anh dâng tế lễ trước, họ khẩn-vái, kêu-la rạch mình chảy máu, dồn tất cả sức lực vào niềm tin của họ nhưng đến chiều vẫn không thấy động tịnh gì. Đến phiên Ê-li vào giờ dâng của lễ chay buổi chiều thì lửa từ trời giáng xuống thiêu rụi của lễ và hút khô nước trong mương chung quanh bàn thờ. Dân chúng sắp mình xuống xưng nhận Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và tất cả 450 tiên-tri Ba-anh đều bị giết. Kinh-thánh chép: « Đến giờ của lễ chay ban chiều, tiên-tri Ê-li đến gần và cầu-nguyện rằng: . . . hầu cho dân-sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời và Ngài khiến cho lòng họ trở lại. »

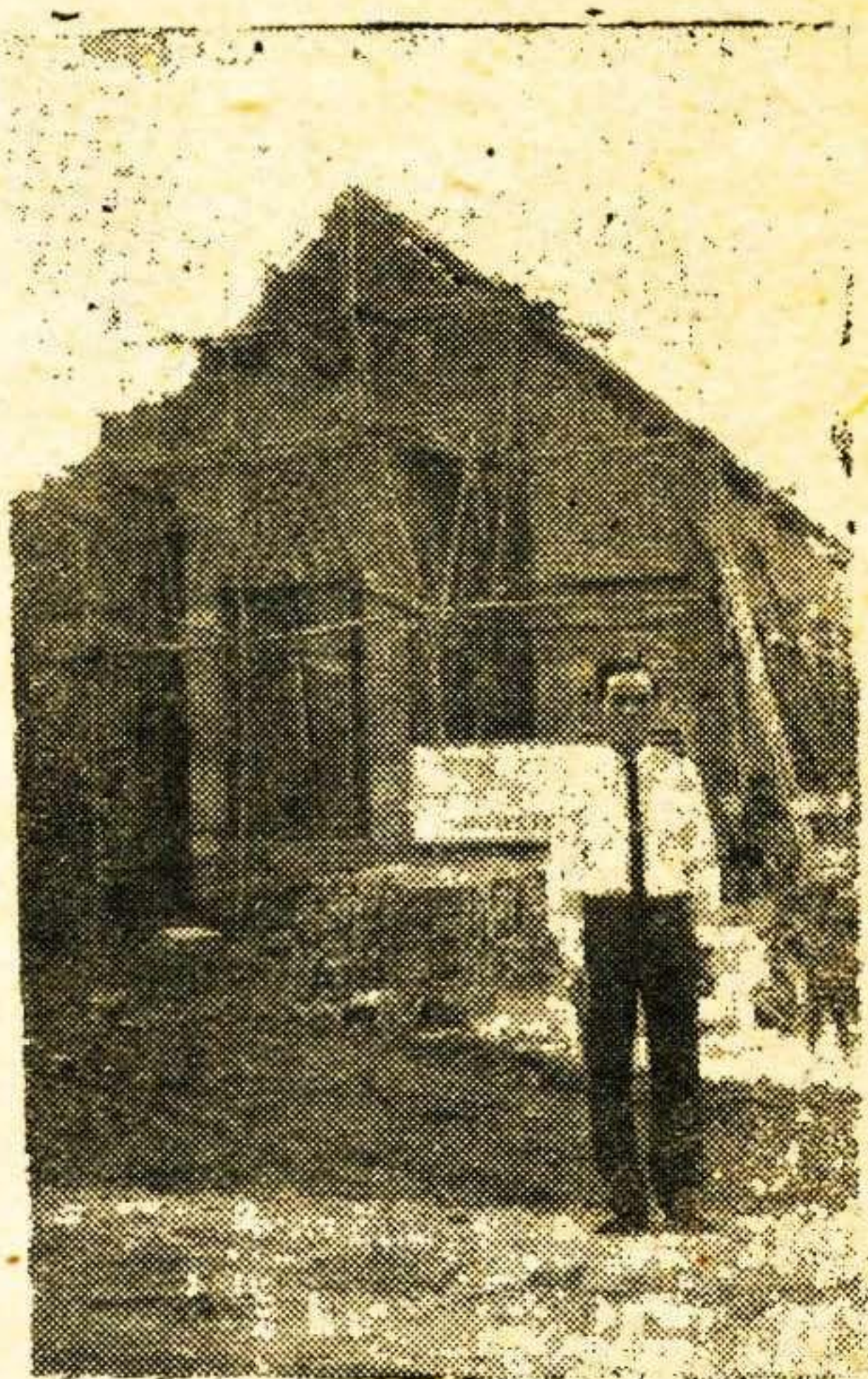
○ Bồng-sơn

XÂY CÁT NHÀ THỜ

Bởi sự cầu nguyện tha-thiết của Hội-thánh nên Chúa đã cảm-động các tôi-tớ con-cái Chúa dâng giúp chúng tôi một số tiền xây cất nhà thờ. Công việc làm nửa chừng thì tiền đã hết nên chúng tôi trân-trọng xin quý vị xa gần cầu-nguyện thêm cho chúng tôi để làm xong nhà thờ, hầu qui vinh danh Chúa. Tiền bạc quyền trợ xin đề gởi cho: **Truyền-đạo Đặng-đăng-Khoa, H.T.T.L. Bồng-sơn.**

Tin giờ chót — Ngày 25 đến 27 tháng 11 năm 1966 tại Bồng-sơn bị lụt lớn tràn vào tư-thất làm hư hại và trôi mất một số vật-liệu của Hội-thánh cũng như của chúng tôi. Xin quý vị cầu-nguyện cho chúng tôi trong sự thử thách này. Đa tạ.

Đ. Đ. K.



Nhà thờ Bồng-sơn đang xây dở dang

Lật ngược tình thế

(TIẾP THEO TRANG 38)

Sau đó Ê-li lại lên núi cầu nguyện và mưa đổ xuống trên đất sau ba năm hạn hán, sự sống lại bắt đầu nảy nở.

Cơ-cấu thân-thể An-ne biến đổi để sanh con, trận-chiến Ê-xê-chia không đánh mà thắng, lòng dân trở lại cùng Chúa và thiên nhiên đổ mưa xuống nhuận tưới đất-đai khô-hạn, đều bởi lời CẦU-NGUYỆN.

Nhưng khả-năng của lời cầu nguyện không chỉ dừng lại tại đó, tại chỗ lật-ngược tình thế bên ngoài, nhưng khả-năng của lời cầu-nguyện còn có thể đạt đến một cao độ ít ai ngờ: Môi-se đã cầu nguyện khiến Đức Chúa Trời thay đổi ý định tiêu-diệt dân Do-thái khi họ dúc con bò vàng để thờ lạy.

NGUYỄN HỮU



SỰ CẦU-NGUYỆN LÀ MỘT NHU-CẦU

Trở lại cùng Đức Chúa Trời trong sự ăn-năn và đức tin, chúng ta trở thành con cái của Ngài. Là phần-tử trong gia-đình thuộc về trời, chúng ta thật có Đức Chúa Trời là Cha. Sự cầu nguyện, vì lẽ đó, trở thành một sự cần thiết cho sinh mệnh. Nó cần thiết cho đức-tin của chúng ta cũng như sự hô-hấp cần-thiết cho thân-thể. Có muôn ngàn lý-do bày tỏ rằng sự cầu-nguyện là cần yếu.

Người ta có thể nào thành một Cơ-đốc nhân mà không cầu nguyện?

Chúng ta sẽ nghĩ sao nếu có một đứa con chẳng bao giờ có một lời

nói hoặc một cái nhìn, một tiếng cảm ơn hay một lời xin nào đối với cha mẹ nó? Lạnh-nhạt, vô-tình, bội ân, ích-kỷ! Đó không phải là hình-ảnh của của một đứa con gương-mẫu đâu. Trên bình-diện thuộc linh cũng như thế ấy.

Do đó sứ-đồ khuyên-giục chúng ta :
Hãy nhờ Đức Thánh-Linh thường
thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện
và nài xin (Ê-phê-sô 6 : 18).

R. F. Doulière
(Con đường cầu nguyện)

TIN TỨC THÁNH-KINH HỘI

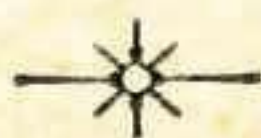
Nhận thấy hiện nay còn có một số khá đông con cái Chúa trong các Hội-thánh chưa có Kinh-thánh hay chưa có cách đầy đủ cho mỗi người trong gia đình, nên chúng tôi quyết-định từ đầu tháng 2 dương-lịch đến đầu tháng 6 dương-lịch năm 1967 (4 tháng) chúng tôi sẽ bán ra một số Kinh-thánh với giá đặc-biệt cho quý vị nào đặt mua từ 500đ trở lên, được giảm 20 phần trăm theo giá bán.

Ngoài ra, riêng về loại Kinh-thánh in trên giấy Ấn-độ có thay đổi giá như sau

Loại 47XS trước giá 375đ nay giá 475đ

Loại 47XB trước giá 425đ nay giá 525đ

Giám-đốc Thánh-kinh hội
Mục-sư Giáo-sĩ E. A. Cline



THÀNH THẬT TRI ÂN

Quý vị Ân nhân đã dâng giúp Thánh-kinh-báo, như có tên dưới đây :

Cô Túy-Hoa, Saigon	360đ	Một tin-hữu Giáo-đức	50đ
Bà Nguyễn-văn-An, Kiến-phong	50đ	Một độc giả	200đ
Cô Ngọc-Diệp, Saigon	165đ	Ô. Bà Đào-Kỳ Pleiku	1.300đ
Ô. Bà Lê-văn-Hồng, Bàn-cờ	500đ	Ô. Bà Trần-Phương	400đ
Ô. Lưu-thanh-Ngọc, Tam-kỳ	100đ	Ô. Lê-dinh-Lân, Phan-rang	200đ
T. Đ. Lưu-Khánh Ma-lâm	200đ	Hội-thánh Mỹ-an	700đ
Bà Nguyễn-thanh-Trà Cần-thơ	1.000đ		

Đến ngày 20-1-1967



Lời cầu nguyện của Bé SHADI

Những em bé trai, bé gái tôi quen biết đều thích cầu nguyện. Mỗi em đều có lời cầu nguyện riêng. Đôi khi lời cầu nguyện do mẹ các em dạy, nhưng cũng có khi các em tự cầu nguyện lấy. Dĩ nhiên lời cầu nguyện của các em không thể nào giống như ông hay bà của em được. Có lời cầu xin của một em bé mà tôi cho là một trong những lời đẹp nhất.

Em bé ấy tên là Shadi. Shadi sống rất xa các em, mãi ở bên Ấn-độ. Em mồ côi cha mẹ, và khi vừa sáu tuổi, em được một nữ Giáo sĩ đem về nuôi. Bà Giáo sĩ rất thương yêu em, bà dạy em biết Chúa, yêu mến Chúa và dạy em cầu nguyện. Một tối nọ khi Shadi sắp sửa đi ngủ, bà giáo sĩ gọi em lại bảo :

— Này, Shadi, tôi muốn em tự cầu nguyện ngắn thôi.

Các em đoán thử Shadi sẽ cầu nguyện như thế nào? Lời cầu nguyện ấy thật ngắn, vì các em hẳn biết rằng cậu bé ấy chỉ mới lên sáu, và chỉ người lớn mới có thể cầu nguyện dài được. Shadi đã cầu xin: “Lạy Chúa Jêsus yêu dấu, xin làm cho con giống như Chúa khi Ngài lên sáu tuổi.”

Các em có nghĩ rằng đây là lời cầu nguyện thật tốt đẹp của một cậu bé lên sáu không? Được giống như Chúa khi Ngài lên sáu tuổi, thật là điều tốt đẹp nhất cho mọi em bé lên sáu trên thế giới.

Các em bé trai và bé gái không bắt buộc phải giống như ba má hay ông bà, vì các em không thể có tâm hồn chín chắn trong thân xác trẻ thơ được, nhưng các em có thể có tâm tánh dịu hiền, đơn sơ và thơ-ngây như Chúa Jêsus khi Ngài hãy còn là một em bé trai ở trong nhà cha mẹ Ngài.

○○○

TÔI DỰ HỘI NGHỊ TIN - LÀNH Á - CHÂU

Hội-hợp: Ngôn-ngữ chính là Anh ngữ, song mỗi phái-đoàn cũng ngồi riêng theo Phái-đoàn để nghe lời thông-dịch qua vị Giáo-sĩ. Mỗi phái-đoàn có từ nhiều tờ thuyết-trình phát cho Đại-biểu. Sau khi nghe thuyết-trình Đại-biểu được phép chất-vấn, tìm hiểu sự tấn-thối của Hội-thánh quốc-gia bạn. Song trước khi hỏi, mỗi Đại-biểu dù là Mục-sư King, cũng phải xưng tên mình và quốc-gia mình, rồi sau đó mới nói. Nếu Đại-biểu nào quên lệ đó thì Chủ-tọa hướng-dẫn phải nhắc-nhở. Có xưng tên như vậy cả Hội-ng nghị đều biết người nói đó là ai từ quốc-gia nào. Hội-thánh Nhựt được Hội-ng nghị khen về kỹ-thuật trình bày tờ khai-trình. Đây là sáng kiến mà các phái-đoàn lưu-ý học-hỏi.

Hội-thánh Việt-nam được Hội-ng nghị hoan-nghinh về chương-trình mở-mang chi-hội mới ở Đô-thị. Hội-ng nghị tìm hiểu phương-pháp mở-mang để các phái-đoàn trở về áp-dụng cho hội-thánh nước nhà... Nhiều lúc Hội-ng nghị thảo-luận sôi-nổi nhưng mục-dịch là tìm phương pháp giúp Hội-thánh tấn-tới lần sau.

KINH NGHIỆM HỘI-THÁNH CÁC NƯỚC

Hongkong: Hội-thánh Tôn giúp Hội-thánh thiện cách sốt-sắng. Trong 25 chi-hội dưới quyền lãnh-đạo của Hội-trưởng Mục-sư Philip Teng, có 2 chi-hội cần chi-hội khác giúp. Hội-thánh Hongkong phải tự lo trả tiền thuê nhà làm nhà thờ, vì đất hẹp người đông, nên nhiều nhà cao 20, 30 tầng mới đủ chỗ dân chúng cư-trú, không đủ đất cất nhà-thờ. Vì vậy Hội-thánh phải thuê độ 6.000\$, 7.000\$ V. N. mỗi tháng 1 chỗ, phần nhiều là trên lầu cao phải đi thang máy. Hội-thánh Hongkong có gửi Giáo-sĩ qua Việt-nam.

Nhà sách Tin-lành Hongkong có thuê báo đăng bài chứng-đạo mỗi thứ bảy, hằng năm có in lịch màu. Nhà sách ta thế nào? Chính phủ Hongkong lại giao cho Hội-thánh lo việc giáo-dục con em, nên có nhiều ngôi trường trên nóc cao-ốc (building) được thành-lập do Hội-thánh đảm-đương còn nhà cầm-quyền dài-thọ chi-phí. Hội-thánh Kowlong Tong có mượn Chánh-phủ độ trên 30 triệu bạc Việt-nam để xây cất một trường Trung-học tân-kỹ 5 tầng mà Hội-thánh phải

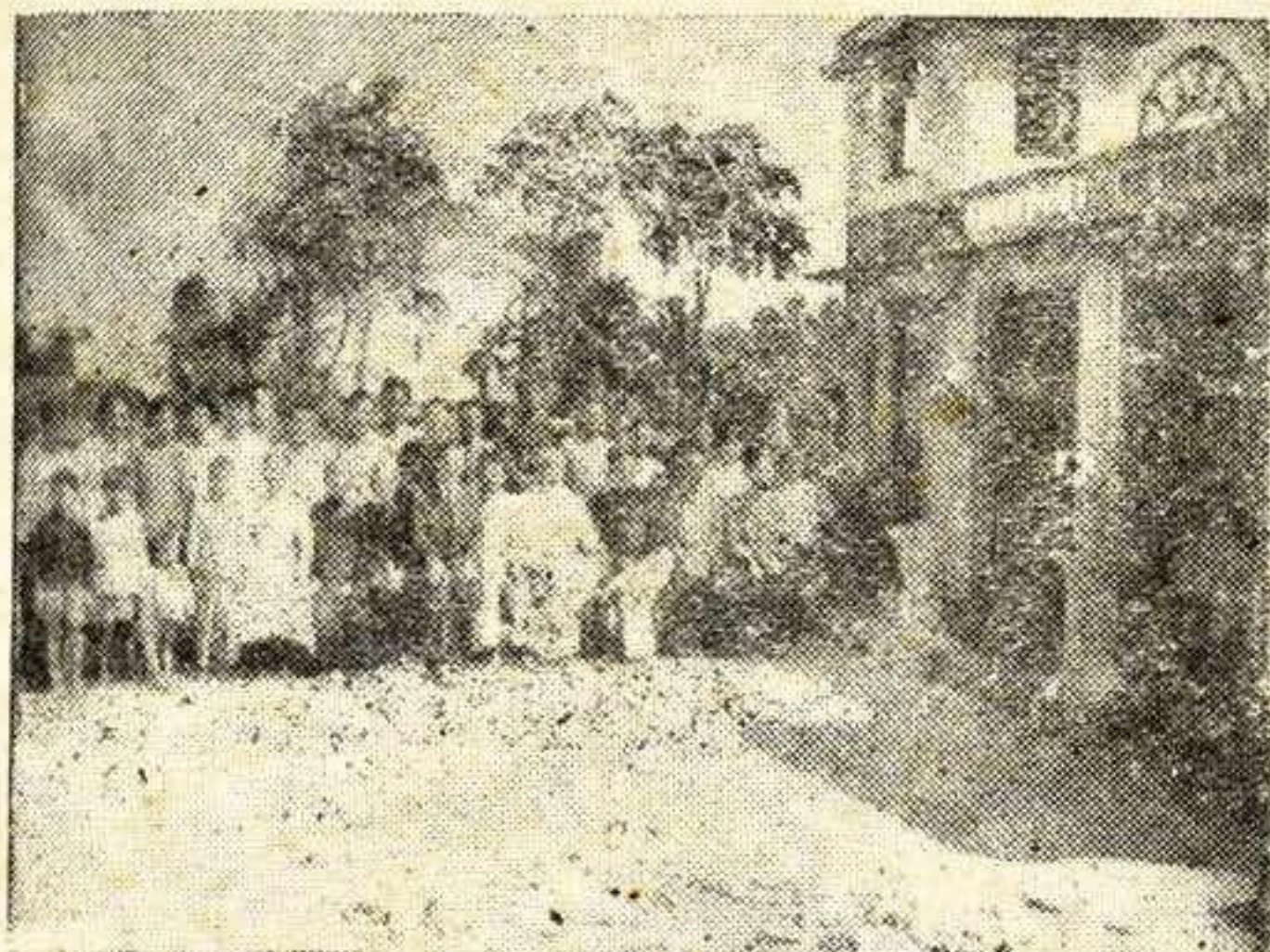
hoàn lại tiền mượn trong 15 năm. Chúa có ban phước trong chương-trình giáo-huấn này, nên nhiều học sinh tin nhận Chúa. Bao giờ Hội-thánh chúng ta mới mở được trường Trung-học, Đại-học ?

Nam-dương : Nam-dương có 3000 đảo, dài 3000 dặm. Sự tổ-chức Hội-thánh cũng như sự liên-lạc thật khó-khăn. Tổng-số tín-đồ độ 70.000 người, song ít người đi học Trường Kinh-thánh. Có Đại-biểu hỏi tại sao thì Phái-đoàn Nam-dương đáp :

Vì sinh-viên đi học Trường Kinh thánh họ phải tự lo... Hội-thánh Việt-nam cùng chung từng-trải là ít người đi học lời Chúa. Người có trách-nhiệm phải tìm-hiểu vì sao có ít người đi học lời Chúa ?

Vì Hội-trưởng Nam-dương còn trẻ, đã học Luật-khoa nên nói Anh văn trôi chảy. Ước-ao Thanh-niên Việt-nam, nhất là các bạn tri-thức có bằng Luật-khoa, Y-khoa, Văn-khoa v.v... hãy dâng mình hầu việc Chúa !
(còn tiếp)

○ Đảo Phú-Quý (Bình-thuận)



Một buổi nhóm của Hội-thánh Phú-Quý

BỒ - DỤNG TRUYỀN - ĐẠO VÀ XÂY CẤT NHÀ THỜ

Nghe đến đảo Phú-quí, có lẽ hầu hết chúng ta không quen biết lắm. Đó là một hòn đảo nằm cách Phan-thiết độ 120km về hướng Đông. Đi ghe máy phải mất 12 giờ. Đảo này dài 8km, rộng 4km, dân số gần 9.000 người. Đồng-bào tại đây có một nếp sống riêng biệt thuần-túy của người Việt 4, 5 mươi năm về trước, đa số sống với nghề chài lưới và rẫy bái. Bắp là thổ-sản và thực phẩm chính của đồng-bào. còn gạo phải mua từ Phan thiết chỉ dành cho thiểu-số khá giả.

Đạo Chúa đến Phú-quí trên 25 năm qua. Cụ Ngô-Lành một bồ-lão có khuynh-hướng Khổng-học là người đầu tiên tiếp-nhận Chúa tại đất liền, đã nhờ quyền-năng của Chúa

hành động, giữ được đức-tin và đưa dắt con cháu trở lại thờ phượng Chúa. Tuy nay cụ đã về với Chúa, nhưng hột giống Tin-lành cứ ngấm ngấm phát-triển trên đảo.

Vào năm 1951-52, Giáo sĩ D.F. Irwin ở Nha-trang vào Phan thiết hiệp với Cụ Mục-sư Lê-khắc-Chấn thuê thuyền buồm ra thăm tín đồ Phú-quí. Sau mấy ngày giãi nắng dầm mưa, thuyền đi được 1 quãng đường ngắn rồi phải trở về Phan-thiết. Năm 1961, Giáo sĩ D. Bordreuil cũng rất muốn đi, nhưng thời tiết không thuận tiện nên không đi được. Đến năm 1962, Giáo-sĩ K. White với một số nhân-viên Thánh kinh-hội may mắn gặp lúc thuận tiện đã ra được đến đảo, nhưng lúc trở về phải bao phen đảo điên với sóng gió giữa biển khơi, tưởng chừng như sẽ làm mồi cho cá.

Cuối năm 1964, ông Huỳnh-Thân, tín-đồ Mũi né được thúc giục ra đảo để chung sống với con cái Chúa. Sự đi lại bây giờ tương đối dễ dàng hơn vì có ghe máy. Tháng 8/65 tôi có dịp ra thăm đây 2 ngày. Từ đó tôi thường suy nghĩ đến Hội-thánh ngoài đảo ấy nên đã trình với Ban Trị-sự Địa-hạt và Hội-đồng về nhu cầu cấp-yếu của Hội-thánh Phú-quí. Cảm ơn Chúa, Địa-hạt đã bổ-dụng Truyền-đạo-sinh Nguyễn-Sang đến đó hầu việc Chúa và việc xây cất nhà thờ tại đó đang xúc tiến. Đã có một số các vị hảo-tâm dâng cho Hội-thánh Phú-quí như Giáo-sĩ K. White 1.000đ.; Mục-sư Phạm-xuân-Tín 200đ., Bà Phạm-t. Bình 500đ. Ông bà Đặng-ngọc-Vinh 15.000đ. v.v...

Kính xin quý vị tôi tớ con cái Chúa cầu-nguyện nhiều và tán-trợ tài-chánh để sớm thực-hiện một nhà thờ tại đảo Phú-quí. Tiền bạc ủng-hộ xin gửi về cho Mục-sư Trần-văn-Tùng, Phan-thiết hoặc Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-trọng-Thực, hộp thư 41, Nha-trang.

— Ms. Trần-văn-Tùng

Chiếc bình vẽ



Các em có biết nước Anh ở đâu không? Nước Anh thuộc về Châu Âu, nằm ở nửa phía trên quả địa-cầu. Xứ này thường rất lạnh và có nhiều sương mù.

Mấy trăm năm trước, bên Anh có một người làm độc-bình rất nổi tiếng. Các em biết rằng gạch ngói, con lợn đất các em dùng để dành tiền hay chén bát v.v... đều làm bằng đất sét cả và có rất nhiều loại. Người làm độc-bình nổi tiếng bên nước Anh này dùng thứ đất sét tốt nhất để làm nên các bình, lọ lớn nhỏ đủ cỡ, tráng men vẽ hình và tô màu rất đẹp. Tuy thế ông ta không làm

nhiều, xưởng ông chỉ sản xuất rất ít những độc bình quý giá đó thôi. Tên ông ta là Josiah Wedgwood.

Ngày kia một nhà quý tộc đến thăm xưởng làm việc của Wedgwood, xưởng thật rộng lớn và mọi người thợ đều chăm chú làm công việc của họ. Nhà quý tộc theo dõi và tỏ ý muốn học cách làm. Wedgwood gọi một cậu bé độ mười lăm tuổi, dẫn cậu đưa nhà quý tộc đi khắp xưởng, xem-xét tường tận mọi công việc.

Nhà quý tộc này là người không tin Chúa. Ông ta rất khôn lanh nhưng ngược lại với vẻ sang trọng của mình, ông nói năng cộc cằn, thô tục. Ông ta vừa đi trong xưởng theo cậu bé vừa chê bai điều này, phê bình chỉ trích điều nọ bằng những lời nói không thanh nhã tí nào.

Ban đầu cậu bé thợ rất ngạc nhiên và rồi khó chịu, bực mình vì những lời nói của nhà quý tộc. Cậu không ngờ một người có vẻ quyền quý cao sang mà lại vừa hách dịch, vừa thô tục tầm thường như vậy, dầu đôi khi ông ta cũng có những nhận xét ranh mãnh làm cậu phải bật cười.

Wedgwood lẳng lặng đi theo sau hai người này. Những lời đối thoại, ngôn-ngữ, cử chỉ của nhà quý tộc làm Wedgwood rất thất vọng. Wedgwood vẫn im lặng, một lúc sau, ông trở về văn-

phòng chờ đợi. Nhà quý tộc bước vào. Wedgwood đứng dậy, chậm chạp đi qua lại trước dãy đồ bình kiểu mẫu rồi chọn một chiếc đẹp nhất cầm nơi tay. Nhìn nhà quý tộc, Wedgwood nói cho ông ta biết công trình làm nên chiếc bình này. Công việc đã đòi hỏi nhiều thì giờ, sự chú ý, đúng mức độ, tỉ mỉ. Nhà quý tộc có vẻ rất bằng lòng lời giải thích đó, tỏ ra rất yêu thích và quý chiếc bình. Ông đưa tay ra định tự tay mình nâng niu và ngắm rõ hơn công trình tuyệt diệu ấy, nhưng tay nhà quý tộc vừa mới chạm đến chiếc bình, Wedgwood buông tay ra, chiếc bình quý giá rơi xuống đất vỡ tan tành. Nhà quý tộc vừa tiếc rẻ, vừa tức giận quát lên :

— Ta muốn có chiếc bình này,

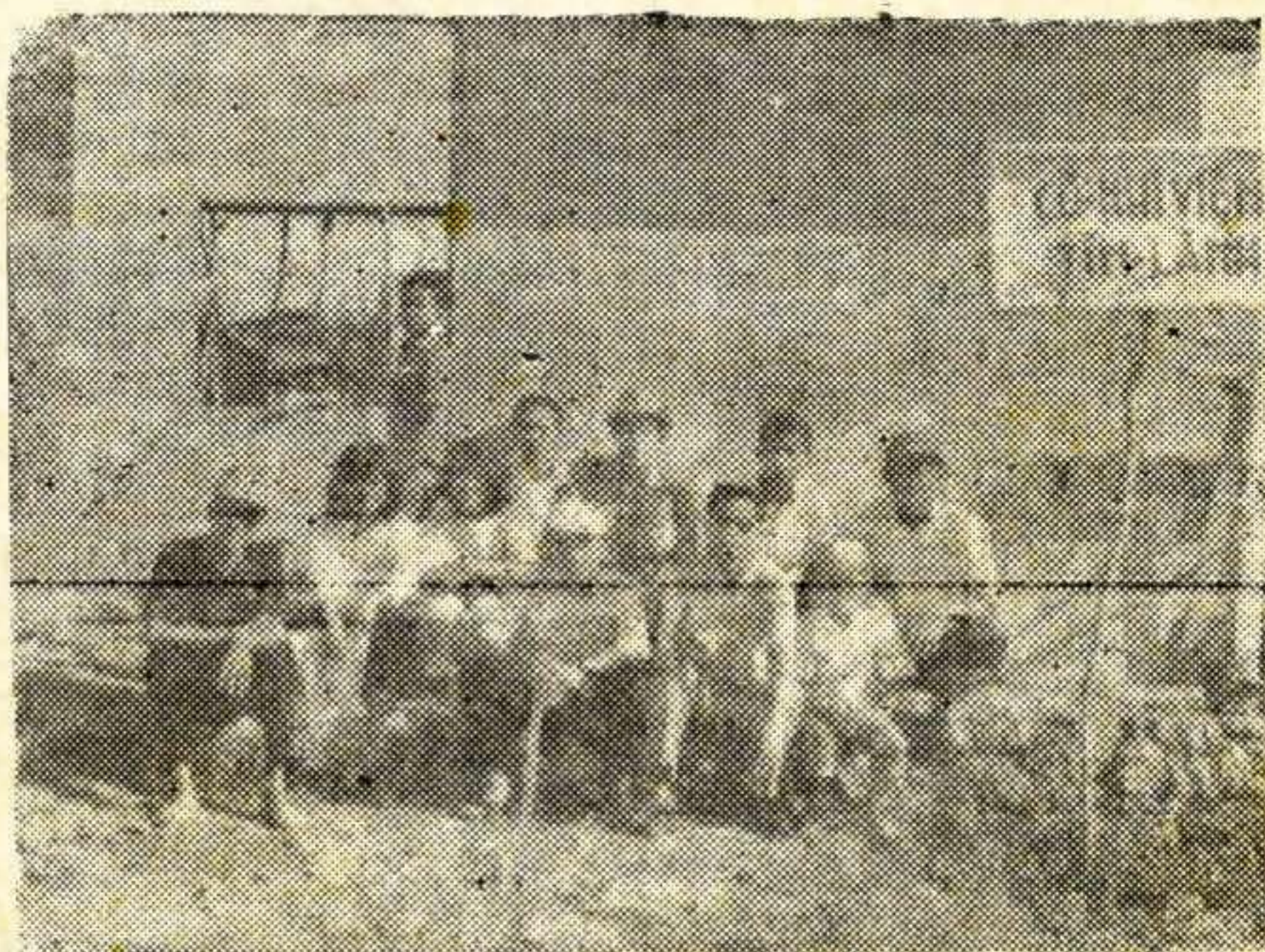
Ông vô ý quá đã làm vỡ mất rồi !

— Thưa ông, Wedgwood dju dằng đáp, còn có biết bao nhiêu điều quý trọng hơn chiếc bình này. Có những điều mà nếu lỡ làm hư hỏng đi thì không bao giờ sửa chữa lại được. Tôi có thể làm được nhiều chiếc bình quý giá, xinh đẹp y như chiếc bình vừa vỡ. Nhưng, thưa ông, chính những gì ông đã gieo vào tâm trí của cậu bé thợ trong xưởng của tôi, không bao giờ ông lấy lại được.

Không bao giờ ông có thể trả lại cậu bé ấy được đức tin đơn sơ và tấm lòng trong sạch khi chính trong ngôn ngữ, cử chỉ, ông đã phá hủy nó bằng cách khinh thường, nhục mạ, chê bai, chỉ trích những điều đáng tôn trọng trước mặt cậu bé ấy.

○ Mỹ-tho

CÔ-NHI-VIỆN TIN-LÀNH MỸ-THO SẮP HOÀN THÀNH



Thanh-niên công-tác tại Cô-nhi-viện

Sau 3 tháng xây cất, Cô-nhi-viện Tin-lành Mỹ-tho sắp hoàn-thành, song nay chúng tôi còn thiếu tài-chánh trả công thợ cũng như cần mua thêm vật-liệu và vật-dụng cần-thiết trong Cô-nhi-viện. Kính xin Quý vị vui lòng cầu-nguyện và ủng-hộ tinh-thần lẫn vật-chất cho công cuộc từ-thiện này. Thành-thật tri-ân.

Ban Trị-sự Hội-thánh



CÂU ĐỐ KỲ NÀY

của LÊ-HOÀNG-ÂN Biên-hòa

Giải đáp và trung dẫn Kinh-thánh :

1 — Đâu chép : Giê-hô-va là Đức Chúa Trời ghen và báo thù ?

2 — Đâu chép : Cửa lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời ấy là tâm thần đau thương ?

3 — Đâu chép : Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ đất này, Đức Giê-hô-va chẳng thấy chi hết ?

4. Đâu chép : Đức Giê-hô-va là quan-xét chúng ta . . . chính Ngài sẽ cứu chúng ta ?

5 — Chỉ một người thấy Đức Chúa Trời, người ấy là ai ? Ở đâu chép ?

6 — Ai đứng trong hội Đức Chúa Trời và đoán xét giữa các thần ?

7 — Ai rời đến đất thì đất liền tan chảy ?

Hạn chót nhận bài : 30-3-67.

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ

(Đăng trong T.K.B. số 334)

1 — Giô-suê 2 : 15

2 — II Các vua 7 : 2 — 19

3 — Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 6 : 10)

4 — Mẹ của Si-sê-ra (Quan-xét 5 : 28)

5 — Ê-li-sê (II Các vua 13 : 17)

6 — Mi-canh (I Sa-mu-ên 19 : 12)

7 — Dân 1/10 (Ma-la-chi 3 : 10)

Đáp đúng 7 câu : Nguyễn khương Ninh (An lạc tây) ; Nguyễn thị Minh Nguyệt, Phan thị Thu Hương, Lê Hồng Chương, Đinh công Minh, Phạm thị Kim-Hoa, Phạm đình Nhung (Biên hòa) ; Vương thị Ánh, Nguyễn kim Huê (Bàn cờ), Trương văn Luận, Trần mỹ Lệ (Cần thơ) ; Bùi thành Giang (Cần đức) ; Nguyễn văn Định (Chợ lớn) ; Trần thị Trừ, Nguyễn thị Đáng (Di-linh) ; Võ thanh Liêm, Bạch Yến (Định tường) ; Nguyễn văn Đăng (Giáo đức) Hoài Linh, Lê thị Nhân (Gò đen) ; Lê quý Hữu (KBC. 3177) ; Đặng quang Vinh (KBC 6045) ; Hà thành Kha (KBC. 3524) ; Hồ thị Thủy Tiên, Thanh Hương (Kiến phong) ; Nguyễn quang Tiên, Nguyễn quang Phong (Long khánh) ; Phạm thị Chư (Nha trang) ; Trần Hai (Phan rí) ; Thiên Hương (Sa dec) ; Hoàng hồng Dũng (Saigon) ; Huỳnh công Re (Thoại sơn) ; Nguyễn thành Đương, Nguyễn Hùng, Huỳnh văn A-Rôn, Triệu thị Mỹ Vân, (Vĩnh long) ; Bà Dương quang Trung (Vientiane) ; Nguyễn quốc Trung, Dương thị Cúc (Vũng tàu) ; Lê tấn Quán (Vĩnh phước).

Đáp đúng 6 câu : Đặng trung Tín (Biên hòa) ; Trần hồng Nguyên (Cần thơ) Lê văn A (Cần đức) ; Phạm thị Sáu (Gia định) ; Đặng văn Đất (Gò công) ; Phạm thị Hân, Nguyễn thị Đẩu, Nguyễn trung Đồi (Hàm long) ; Trần thị Bé, Nguyễn thị Cẩm Thanh (Mỹ an) ; Châu hữu Nhơn, Trần thị Hến (Thanh đức).

Đáp đúng 5 câu : Bùi công Minh (Nguyễn tri Phương) ; Nguyễn văn Á Phan thiết) ; Nguyễn thị Ngọc Bích (Saigon).

SỢI DÂY LƯU-TRUYỀN KINH-THÁNH

Kinh-thánh đã được phát xuất và truyền lại cho chúng ta thế nào? Đó là những câu hỏi thường được nêu ra trong trí óc của những người quan-lâm nghiên-cứu Kinh-thánh.

Muốn tìm được lời giải-đáp cho những câu hỏi ấy, kính mời quý vị xem quyển SỢI DÂY LƯU-TRUYỀN KINH-THÁNH của Tấn-sĩ Neil R. Lightfoot, Giáo-sư dạy Kinh-thánh và Ngôn-ngữ Kinh-thánh tại Viện Đại-học Cơ-đốc Abilene, Texas, Huê-kỳ. do Cơ-quan Xuất-bản Tin-lành dịch ra Việt-ngữ, có để bán tại nhà sách Tin-lành, số 14, đường Hồng-bàng, Saigon (Quận 5),



Qua tác-phẩm ấy, chúng ta được thấy kể lại truyện-tích kéo dài mấy ngàn năm về công-tác khó-nhọc và tràn đầy đức-tin của những người thường phải hy sinh rất nhiều để bảo-vệ và lưu-truyền Kinh-thánh, là bộ sách lạ lùng nhất thế-gian, được phân biệt rõ-rệt với sách khác trên nhiều phương-diện, mà cái đặc điểm vô-song là ban-bố sứ-diệp cứu-rỗi cho nhân-loại, từ thế-hệ này đến thế-hệ khác.

Quyển SỢI DÂY LƯU-TRUYỀN KINH-THÁNH của Tấn-sĩ Neil R. Lightfoot, với những chương, mục phân-tách mạch-lạc, kèm theo phần tóm-tắt và câu hỏi sau mỗi đoạn, có thể dùng làm tài-liệu nghiên-cứu cá-nhân hoặc dùng làm sách học trong các lớp Kinh-thánh.

Sách khổ 12,5 x 18,5, giấy trắng tốt.

Bìa in 3 màu, 138 trang

Giá bán : 40 đồng

AI TÍN

Đà-lạt. — Ông Nguyễn-Lê, 71 tuổi đã ngủ yên trong Chúa ngày 22-11-66. Phân ưu cùng Mục-sư Huỳnh-Tiên và ban trị sự.

Đà-nẵng. — Thay mặt cho gia quyến, chúng tôi xin thành thật cảm ơn ông bà Mục sư Chủ nhiệm Nguyễn xuân Vọng, ông bà Giáo sĩ Josephsen, ông bà Mục sư chủ tọa và Ban Trị sự Hội thánh Đà nẵng cùng quý vị Mục sư Truyền đạo và các con cái Chúa gần xa đã an ủi, giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong dịp chôn cất và cha chúng tôi là Cố Mục sư Nguyễn Anh về nước Chúa Bà Nguyễn Anh và các con.

Trương-minh-Giảng. — Cháu Nguyễn thị Vĩnh-Phước, 9 tuổi con của ông bà Thiếu tá Nguyễn hữu Nam đã về nước Chúa ngày 6-12-66. Phân ưu cùng tang quyến. — Ban Trị sự Chi hội.

Thanh-đức. — Cậu Nguyễn văn Bưởi, 23 tuổi, con trai duy nhất của bà Trần thị Hến đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19-11-66. Phân ưu cùng tang quyến. — Truyền đạo Nguyễn hoàng Oanh

HỘP THƠ TÒA SOẠN

Bạn Đào-văn-Vinh. — Có tiếp được thơ và bản nhạc. Thơ đến trễ. Nhạc cần vẽ kỹ mới đăng được. Hẹn dịp khác.

Bạn Thiên-thiên-Dân (KP). — Tiếp được thơ và bài thơ. Lần sau xin dán đủ tem đề chúng tôi khỏi bị phạt. Cảm ơn.

Một số độc giả TKB. — Cảm ơn lời chúc mừng dịp lễ Giáng sinh và năm mới dương-lịch. Chúng tôi nguyện cố gắng đề phục vụ quý vị trong ơn Chúa.

Bạn Nguyễn-quang Tiên L. K. — Có tiếp được bài làm chứng. Còn xem.

Thay địa chỉ : — Mục sư Huỳnh Tiên Hội-thánh Tin lành Đà lạt, hộp thơ 22 Đà lạt (Tuyên đức) Truyền đạo Ngô-Kính c/o Ty Bưu điện An-nhơn (Bình định).